



SIAM Brothers[®]
VIET NAM

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020

**VỮNG MỘT
NIỀM TIN**



SIAM Brothers[®]
VIET NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN SIAM BROTHERS VIỆT NAM
SIAM BROTHERS VIETNAM JOINT STOCK COMPANY
ĐỊA CHỈ: TÒA NHÀ ANNA, SỐ 10, CÔNG VIÊN PHẦN MỀM QUANG TRUNG,
P. TÂN CHÁNH HIỆP, Q. 12, TP. HỒ CHÍ MINH
ĐIỆN THOẠI: (028) 38 912 889 · FAX: (028) 38 912 789
WEBSITE: WWW.SIAMBROTHERSVN.COM



CÁC CHỮ VIẾT TẮT

SBVN: Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam

HĐQT: Hội đồng quản trị

BGD: Ban Giám đốc

TGD: Tổng Giám đốc

HC-NS: Hành chính - Nhân sự

CBCNV: Cán bộ công nhân viên

NLĐ: Người lao động

AT-VSLĐ: An toàn - Vệ sinh lao động

HOSE: Sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

BCTN: Báo cáo thường niên

BCPTBV: Báo cáo Phát triển bền vững

CSR: Corporate Social Responsibility - Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp

KHKT: Khoa học kỹ thuật

IT: CNTT - Công nghệ thông tin

IUU: Illegal, Unreported, and Unregulated fishing - Các hoạt động đánh bắt cá bất hợp pháp, không có báo cáo và không được quản lý

ERP: Enterprise Resource Planning - Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp

DMS: Distribution Management System - Hệ thống quản lý kênh phân phối

QR CODE: Quick Response code - Mã QR/Mã phản hồi nhanh

R&D: Research & Development - Nghiên cứu & Phát triển

HRM: Human Resource Management - Quản trị nguồn nhân lực

TPM: Total Productive Maintenance - Duy trì năng suất toàn diện

TQM: Total Quality Management - Quản lý chất lượng toàn diện



SIAM Brothers®
VIET NAM

Nội dung chính

TẠO DỰNG NIỀM TIN

Thông điệp Chủ tịch HĐQT
Tổng quan về doanh nghiệp
Cột mốc phát triển
Cơ cấu tổ chức
Hội đồng quản trị
Ban Giám đốc
Thông tin cổ phiếu và Quan hệ cổ đông
Sản phẩm và Thị trường

GIA CỐ NIỀM TIN

Cơ cấu doanh thu
Danh hiệu và giải thưởng
Kết quả hoạt động năm 2020
Báo cáo của Ban Giám đốc

VỮNG MỘT NIỀM TIN

Phân tích thị trường
Báo cáo của Hội đồng quản trị
Báo cáo của Tiểu ban kiểm toán
Báo cáo Phát triển bền vững
Báo cáo tài chính kiểm toán



TAO
DỪNG
NIỆM
TIN

“Niềm tin
là hoa tiêu
của vạn sự”



THÔNG điệp

Kính thưa Quý Cổ đông,

Thay mặt Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam (SBVN), tôi xin kính gửi lời chào trân trọng đến Quý Cổ đông, Quý Khách hàng và các Đối tác thân thiết của Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam.

Kính Thưa Quý vị!

Kể từ năm 1995, Siam Brothers có mặt tại Việt Nam, đồng hành cùng ngư dân trong những cuộc hành trình mang cá về đất liền, chấp thêm niềm tin cho ngư dân Việt Nam trong mỗi chuyến ra khơi. Sau hơn 25 năm, Siam Brothers Việt Nam đã trở thành người bạn tin cậy của mọi ngư dân bằng cách đặt mọi tâm huyết, chuyên môn và bí quyết của mình trong toàn bộ chuỗi giá trị từ nguyên liệu đến thành phẩm.

Ban đầu, sản phẩm của công ty thuần túy là dây thừng phục vụ hoạt động đánh cá được thiết kế riêng cho các tàu đánh cá lớn. Qua nhiều năm, độ bền và chất lượng của sản phẩm đã được chính người ngư dân kiểm nghiệm và truyền miệng. Đến nay, thương hiệu Con Gà đã trở thành một cái tên khác sâu trong tâm trí nhữnchủ tàu và thuyền viên mỗi khi chuẩn bị một

chuyến vớt khơi.

Theo tình hình hiện tại, lượng tôm cá ở khu vực gần bờ ngày càng suy giảm, dẫn đến xu hướng dịch chuyển đánh bắt từ gần bờ thành xa bờ. Điều này cũng đã được minh chứng qua các Nghị định có liên quan của Chính phủ với định hướng duy trì sinh kế cho người ngư dân và bảo vệ nguồn lợi bền vững cho nhiều thế hệ sau.

Nắm bắt xu hướng của thế giới, định hướng của Nhà nước Việt Nam, và từ những đúc kết, kinh nghiệm và kết quả nghiên cứu nội bộ, Công ty đã có những sản phẩm mới ra đời liên tục nhằm đáp ứng mọi phân khúc khách hàng và hỗ trợ tốt nhất cho người sử dụng. Dây thừng Con Gà và Hải Mã hiện tại đã có rất nhiều kích thước, độ cứng linh hoạt để phục vụ cho các hình thức đánh bắt và thể loại tàu thuyền. Ngoài ra, với thương hiệu Con Gà Vàng - một dòng sản phẩm cao cấp hơn, Công ty vẫn không ngừng theo đuổi tham vọng cung cấp sản phẩm cho mọi ngành nghề, mọi hoạt động công nghiệp.

Bên cạnh đó, trong cuộc cách mạng nông nghiệp 4.0, phát triển sản phẩm nông nghiệp xanh - sạch theo các tiêu chuẩn cao cấp, sản phẩm dây nông nghiệp của

Công ty cũng dần chứng tỏ hiệu quả khi đang bắt đầu phủ sóng ở khắp các trang trại lớn, phục vụ các thể loại cây trồng đa dạng như rom, chuối, giàn leo, ớt, hoa, v.v... Tất cả những thành quả này đã chứng minh rằng tầm nhìn và định hướng chiến lược của Công ty từ những năm trước là đúng đắn.

Theo đuổi sứ mệnh của Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam là trở thành nhà cung cấp hàng đầu đối với các công cụ sử dụng trong lĩnh vực ngư nghiệp, nông nghiệp, nuôi trồng thủy hải sản và các mảng tiềm năng khác ở khu vực ASEAN và toàn cầu, danh mục sản phẩm của Công ty không ngừng mở rộng ra thêm với các sản phẩm khác ngoài dây thừng như bơm chìm, đèn, dầu nhớt, khay cá, lưới đánh cá, v.v... và đều được sự đón nhận cùng tin tưởng của người sử dụng. Chính điều này đã tiếp thêm hứng khởi để chúng tôi không ngừng nỗ lực hơn nữa để đạt được các mục tiêu mình đã đặt ra.

Hiểu rõ rằng mọi ngành nghề đều cần sự bình an để mưu sinh bền vững, sản phẩm chất lượng cao có mặt trong mỗi hoạt động từ đánh bắt, nuôi trồng, hàng hải, v.v... đều như góp thêm một phần niềm tin vào những chuyến cá đầy ắp, những vụ mùa bội thu, và cả những năm kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh xuất sắc dù

bối cảnh khó khăn, chúng tôi luôn đặt khách hàng lên trên hết trong mọi hoạt động của mình, bởi nhờ niềm tin của khách hàng vào Công ty, nhờ niềm tin của những người lãnh đạo đối với thị trường, vào năng lực và sự cống hiến của nhân viên, niềm tin của nhân viên đối với tầm nhìn và chiến lược của người lãnh đạo mới có được Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam ngày hôm nay. Với chúng tôi, câu khẩu hiệu mình đặt ra từ những ngày đầu, “Vững một niềm tin, bền cùng sóng gió, cho mùa bội thu”, chưa bao giờ đi chệch hướng, bởi vì niềm tin là hoa tiêu của vạn sự.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty, tôi xin gửi lời tri ân sâu sắc đến Quý cổ đông, Quý khách hàng và Đối tác vì đã luôn trao niềm tin của mình cho Công ty, và xin cam kết tăng trưởng và phát triển công ty một cách bền vững nhất, mang đến lợi ích cao nhất cho Quý cổ đông, Quý khách hàng và Đối tác của Siam Brothers Việt Nam.

Trân trọng,

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

VEERAPONG SAWATYANON



SIAM Brothers®
VIET NAM

TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP

Tên Công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN SIAM BROTHERS VIỆT NAM
Tên giao dịch đối ngoại:	SIAM BROTHERS VIETNAM JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	Không có
Loại hình hoạt động:	Công ty cổ phần và là Công ty đại chúng
Trụ sở chính:	Tòa nhà Anna, số 10, Công viên phần mềm Quang Trung, P. Tân Chánh Hiệp, Q.12, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(028)328.912.889
Fax:	(028)328.912.889
Email:	info@sbg.vn
Website:	https://www.siambrothersvn.com
Địa chỉ Văn phòng đại diện:	Lầu 10, Tòa nhà PDD, 162 Pasteur, P. Bến Nghé, Q.1, TP. Hồ Chí Minh
Giấy chứng nhận ĐKKD:	mã số doanh nghiệp 0300812161, đăng ký lần đầu ngày 07/07/2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 09 ngày 22/01/ 2018
Thông tin về các Chi nhánh và Nhà máy:	NHÀ MÁY 1: 87/1 QL 1A, P. Tân Thới Hiệp, Q. 12, TP. Hồ Chí Minh NHÀ MÁY 2: Lô A 201-202 C, Khu CN Thái Hòa, Đức Lập Hạ, Đức Hòa, Long An NHÀ MÁY 3: Lô E, Khu CN Thái Hòa, Đức Lập Hạ, Đức Hòa, Long An NHÀ MÁY 4: Lô E, Khu CN Thái Hòa, Đức Lập Hạ, Đức Hòa, Long An
Thông tin về các Công ty con:	+ CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SIAM BROTHERS VIỆT NAM: 162 Pasteur, P. Bến Nghé, Q.1, TP. Hồ Chí Minh + CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SIAM SOLAR VIỆT NAM: Lô E, Khu CN Thái Hòa, Đức Lập Hạ, Đức Hòa, Long An

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH
1324 (Chính)	SẢN XUẤT CÁC LOẠI DÂY BỀN VÀ LƯỚI Chi tiết: Sản xuất dây PP, dây PE, dây thừng bền dùng trong nông ngư nghiệp
4690	BÁN BUÔN TỔNG HỢP Chi tiết: Thực hiện quyền nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền phân phối bán buôn (không thành lập cơ sở bán buôn) các sản phẩm có mã HS sau: các mặt hàng sử dụng trong lĩnh vực ngư nghiệp: 5608, 5607, 8539, 8418, 3916, 3926, 3208, các mặt hàng sử dụng trong lĩnh vực nông nghiệp: 8432, 8433, 8434, 8436, 5803 (CPC 622)
6201	LẬP TRÌNH MÁY VI TÍNH Chi tiết: Sản xuất và phát triển phần mềm máy tính (CPC 842)
2220	SẢN XUẤT SẢN PHẨM TỪ PLASTIC Chi tiết: Sản xuất các phụ kiện, trang cụ, trang thiết bị bằng nhựa dùng trong nông ngư nghiệp
6810	KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN , quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Thực hiện theo Điều 11 Luật kinh doanh bất động sản
3511	SẢN XUẤT ĐIỆN
3512	TRUYỀN TẢI VÀ PHÂN PHỐI ĐIỆN Chi tiết: bán điện cho người sử dụng

Vốn điều lệ thực góp: 273.664.760.000

(Hai trăm bảy mươi ba tỷ, sáu trăm sáu mươi bốn triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn) đồng.



KHẨU HIỆU - TÂM NHÌN - SỨ MỆNH - GIÁ TRỊ CỐT LÕI

KHẨU HIỆU

Vững một niềm tin
BÊN CÙNG SỐNG GIÓ
Cho mùa BỘI THU

TÂM NHÌN

Khát vọng của chúng tôi là không ngừng cải thiện đời sống của cộng đồng ngư dân trên mọi phương diện và kiến tạo một tương lai ngày càng tươi sáng hơn. Tâm nhìn của chúng tôi là xây dựng lên một thành phố cảng cá với một cảng cá hiện đại, các nhà máy xử lý thủy hải sản có khả năng tiếp nhận ngay lượng sản phẩm vừa đánh bắt về và đóng góp giá trị vào ngành thủy hải sản, giúp những sản phẩm làm ra được quảng bá tại thị trường trong nước và quốc tế ở một mức giá cạnh tranh

hơn. Thành phố cảng cá này cũng sẽ có các cơ sở hạ tầng thiết yếu khác như trường học, bệnh viện, khu trung tâm mua sắm. Tất cả những yếu tố trên sẽ cống hiến vào sự đổi mới và cải thiện đời sống của cộng đồng nghề cá và cán bộ công nhân viên của Công ty. Tại cơ sở sản xuất, Công ty định hướng sẽ trở thành một công ty sản xuất theo mô hình mới, ứng dụng khoa học công nghệ cao trong mọi hoạt động từ sản xuất đến quản trị, phát huy tối đa hiệu suất làm việc thông qua sự kết hợp mang tính chất tương hỗ cao của con người - công nghệ.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI



SỨ MỆNH

Sứ mệnh của Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam là trở thành nhà cung cấp hàng đầu đối với các công cụ sử dụng trong lĩnh vực ngư nghiệp, nông nghiệp, nuôi trồng thủy hải sản và các mảng tiềm năng khác ở khu vực ASEAN và toàn cầu.

Là một nhà cung cấp hàng đầu đồng nghĩa với việc chúng tôi phải đạt được hiệu quả hoạt động xuất sắc, mang đến mức độ hài lòng của khách hàng cao nhất trong ngành bằng cách cung cấp những sản phẩm, dịch vụ và giải pháp chất lượng cao theo những phương thức sáng tạo và sinh lợi nhất, ngoài ra còn là hiệu quả hoạt động tài chính cao nhất và xây dựng được giá trị cao nhất cho cổ đông, xây dựng một môi trường làm việc năng động và đầy thách thức cho đội ngũ cán bộ công nhân viên của mình.

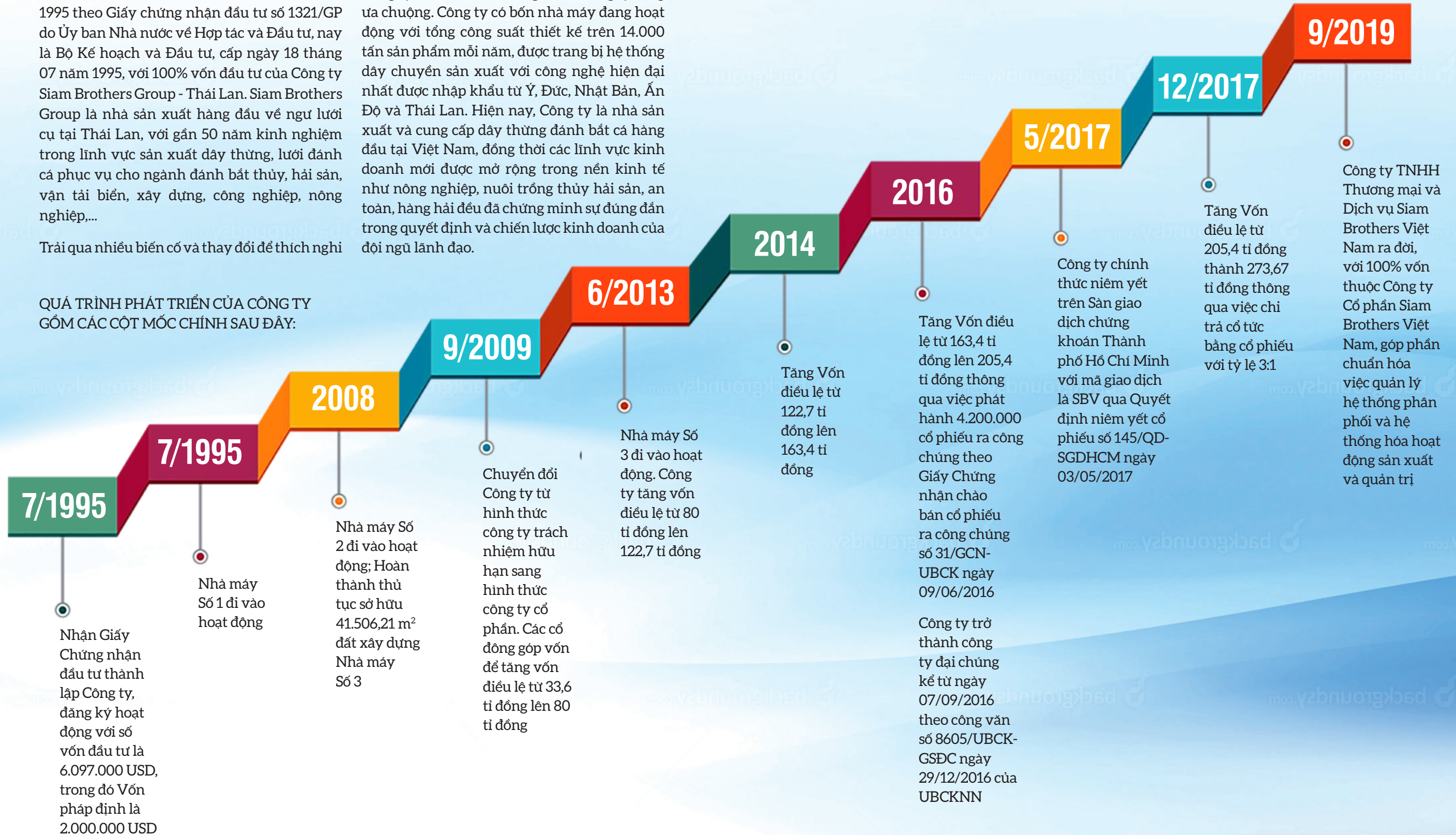
CỘT MỐC PHÁT TRIỂN

Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam tiền thân là Công ty TNHH Siam Brothers Việt Nam, được thành lập năm 1995 theo Giấy chứng nhận đầu tư số 1321/GP do Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và Đầu tư, nay là Bộ Kế hoạch và Đầu tư, cấp ngày 18 tháng 07 năm 1995, với 100% vốn đầu tư của Công ty Siam Brothers Group - Thái Lan. Siam Brothers Group là nhà sản xuất hàng đầu về ngư lưới cụ tại Thái Lan, với gần 50 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất dây thừng, lưới đánh cá phục vụ cho ngành đánh bắt thủy, hải sản, vận tải biển, xây dựng, công nghiệp, nông nghiệp,...

Trải qua nhiều biến cố và thay đổi để thích nghi

và phát triển trong suốt 25 năm, Công ty đã đạt được những kết quả khả quan. Sản phẩm của Công ty được khách đánh giá cao và ngày càng ưa chuộng. Công ty có bốn nhà máy đang hoạt động với tổng công suất thiết kế trên 14.000 tấn sản phẩm mỗi năm, được trang bị hệ thống dây chuyền sản xuất với công nghệ hiện đại nhất được nhập khẩu từ Ý, Đức, Nhật Bản, Ấn Độ và Thái Lan. Hiện nay, Công ty là nhà sản xuất và cung cấp dây thừng đánh bắt cá hàng đầu tại Việt Nam, đồng thời các lĩnh vực kinh doanh mới được mở rộng trong nền kinh tế như nông nghiệp, nuôi trồng thủy hải sản, an toàn, hàng hải đều đã chứng minh sự đúng đắn trong quyết định và chiến lược kinh doanh của đội ngũ lãnh đạo.

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY GỒM CÁC CỘT MỐC CHÍNH SAU ĐÂY:



CƠ CẤU TỔ CHỨC

TÌNH HÌNH NHÂN SỰ ĐẾN THÁNG 3-2021

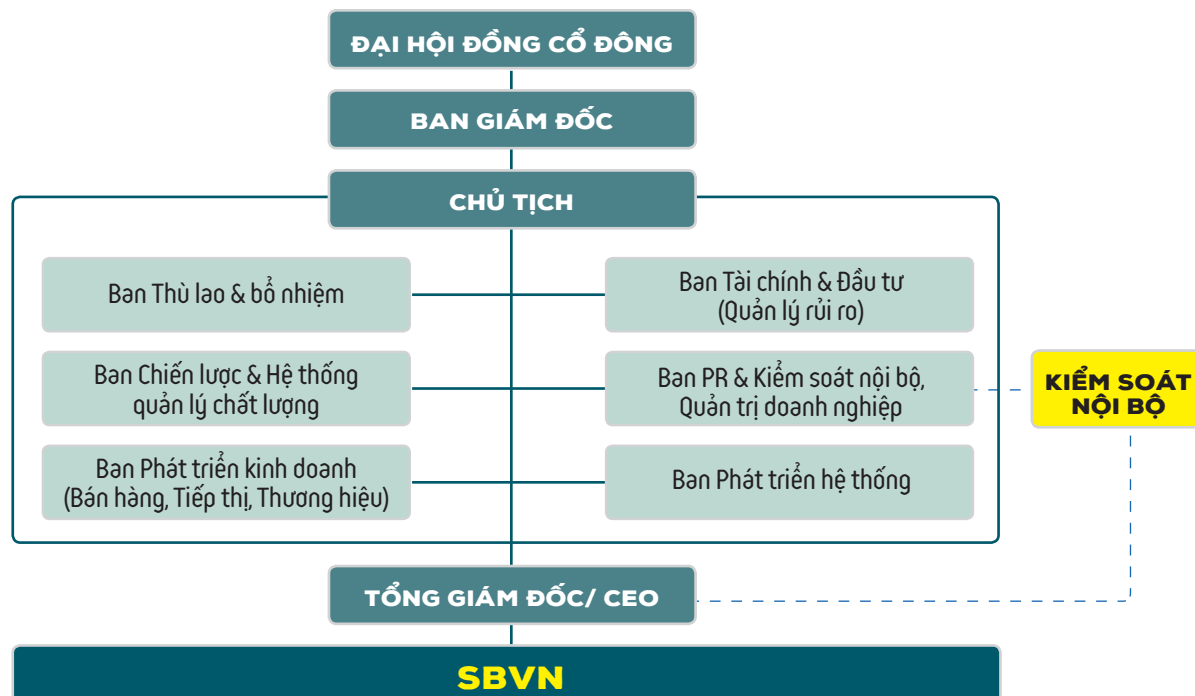
THỐNG KÊ NHÂN SỰ

STT	TIÊU CHÍ	Tổng Số lượng lao động	Tỷ lệ (%)
TRÌNH ĐỘ LAO ĐỘNG		502	100 %
1	Trình độ đại học	112	22.31 %
2	Trình độ cao đẳng	49	9.76 %
3	Trung cấp chuyên nghiệp	58	11.55 %
4	Lao động phổ thông	283	56.37 %
GIỚI TÍNH		449	100 %
1	Nam	351	69.72 %
2	Nữ	152	30.28 %

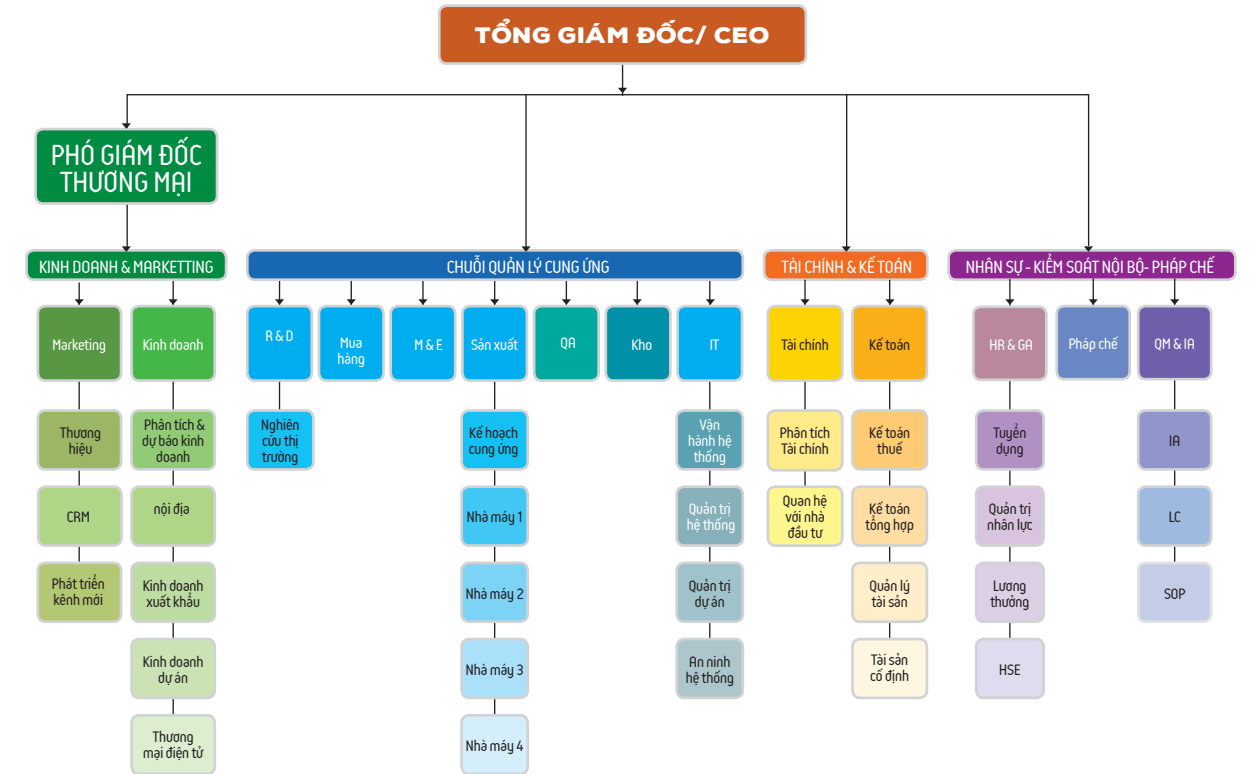
CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUẢN TRỊ

Công ty được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty Cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật có liên quan. Bộ máy tổ chức quản lý của Công ty được tổ chức theo mô hình dưới đây:

CƠ CẤU QUẢN LÝ

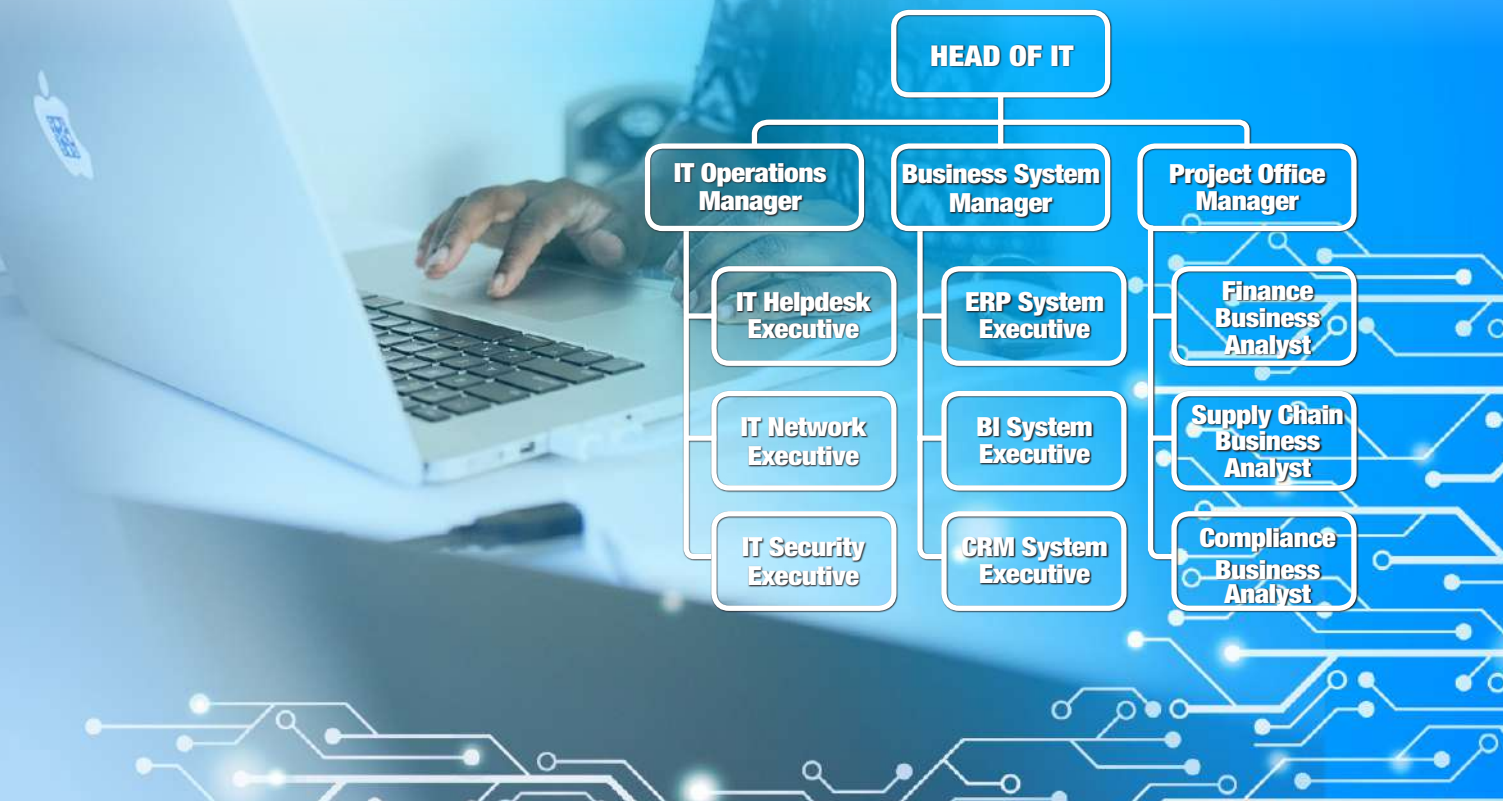


SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC



Kể từ 2019, Công ty đã vạch rõ định hướng và tầm nhìn trở thành một công ty sản xuất đi đầu trong ứng dụng công nghệ cao. Để đảm bảo sự suôn sẻ cho toàn bộ quá trình chuyển đổi, Công ty đã xác định yếu tố cốt lõi cho mọi hoạt động áp dụng công nghệ thông tin là đội ngũ nhân lực. Với định hướng này, Công ty đã và đang tuyển dụng nhân sự để lấp đầy sơ đồ tổ chức được hoạch định riêng cho khối Công nghệ thông tin như sau:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CHO KHỐI CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



GIỚI THIỆU HĐQT

1. ÔNG VEERAPONG SAWATYANON

{Chủ tịch Hội đồng quản trị}
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
Quá trình công tác:
1995 - nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Siam Brothers Việt Nam
Chức vụ công tác tại Công ty: Chủ tịch HĐQT.
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Siam Holdings Việt Nam.



3. ÔNG ITTHAPAT SAWATYANON

{Thành viên HĐQT}
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
Quá trình công tác:
1995 - nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Siam Brothers VN
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT.



4. ÔNG HUỖNH TIẾN VIỆT

{Thành viên HĐQT}
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
Quá trình công tác:
1994 - 1996: Phòng Kế Hoạch Tổng Hợp Công ty Đức Thành, TP HCM.
1996 - 2014: Giám đốc kinh doanh Công ty CP Siam Brothers VN
2014 - nay: Giám đốc điều hành Công ty CP Siam Holdings VN
Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng QC.



5. ÔNG LÊ TRẦN ANH TUẤN

{Thành viên HĐQT}
Trình độ chuyên môn: Cử nhân
Quá trình công tác:
1996 - 2000: Trợ lý Giám đốc nhà máy Công ty CP Siam Brothers Việt Nam
2001 - 2013: Giám đốc nhà máy Công ty CP Siam Brothers Việt Nam
2009 - nay: Giám đốc Chi nhánh Công ty CP Siam Brothers Việt Nam
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Chi nhánh và Trưởng phòng R&D.



2. BÀ NGÔ TỬ ĐÔNG KHANH

{Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị}
Trình độ chuyên môn: Cử nhân
Quá trình công tác:
1995 - nay: Giám đốc Thương hiệu và Đối ngoại truyền thông Công ty CP Siam Brothers VN
03/2016 - nay: Giám đốc Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Sinh Thái Siam
08/2016 - nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần VFD
02/2018 - 08/2020: Phó chủ tịch HĐQT Công ty CP Siam Brothers Việt Nam
08/2020 - nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Siam Brothers VN
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác: Giám đốc Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Sinh Thái Siam; Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần VFD; Giám đốc Công ty TNHH ITMS Việt Nam; Giám đốc Công ty TNHH TM DV Quảng cáo và Du lịch Đông Dương



7. ÔNG LÊ PHỤNG HÀO

{Thành viên HĐQT}
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ
Quản Trị Kinh Doanh
Quá trình công tác:
1991 - 2003: Thành viên Hội đồng thành viên, Phó TGĐ Công ty SXHTD Bình Tiên (BITIS)
2003 - 2010: Phó Tổng Giám Đốc tập đoàn Kinh Đô (KDC)
2009 - 2014: Thành viên HĐQT độc lập và cố vấn Chủ tịch HĐQT tập đoàn Hoa Sen
2010 - nay: Chủ tịch hội Marketing Việt Nam (VMA)
2014 - nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Siam Brothers VN
Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT độc lập.



6. ÔNG NGUYỄN TRƯỜNG HẢI

{Thành viên HĐQT}
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản Trị Kinh Doanh.
Quá trình công tác:
2001 - 2008: Quản lý Nhà máy (Nhà máy Ba Vi) - Công ty Nestle Việt Nam
2008 - 2010: Quản lý Sản xuất - Công ty Intel Products Việt Nam
2010 - nay: Phó Chủ tịch - Chuỗi cung ứng & Sản xuất - Công ty Cổ phần Công nghiệp Vĩnh Tường và Giám đốc điều hành - Công ty Cổ phần Hiệp Phú
2014 - 11/2020: Thành viên HĐQT Công ty CP Siam Brothers Việt Nam.
Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT độc lập.



BAN GIÁM ĐỐC



1. ÔNG TRẦN THANH LONG

{Phó Giám đốc thương mại}
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ
Quản Trị Kinh Doanh
Quá trình công tác:
2016 - nay: Phó Giám đốc thương mại Công ty CP Siam Brothers Việt Nam
2012-2016: Trưởng phòng kinh doanh Công ty CP Siam Brothers Việt Nam
2010 - 2012: Giám đốc phát triển kinh doanh Công ty xi măng Công thành.
2007 - 2010: Giám đốc kinh doanh công ty TNHH Gạch men Vicera.
2005 - 2007: Trưởng VPDD Gold Success Industries tại Việt Nam.
2002 - 2005: Giám đốc kinh doanh Công ty TNHH Gạch men Hoàng Gia.

2. ÔNG NGUYỄN ĐỨC HUY

{Giám đốc sản xuất}
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
Quá trình công tác:
2015 - nay: Giám đốc sản xuất tại Công ty CP Siam Brothers Việt Nam.
2001 - 2013: Giám đốc sản xuất tại Công ty TNHH Maruel Việt Nam.

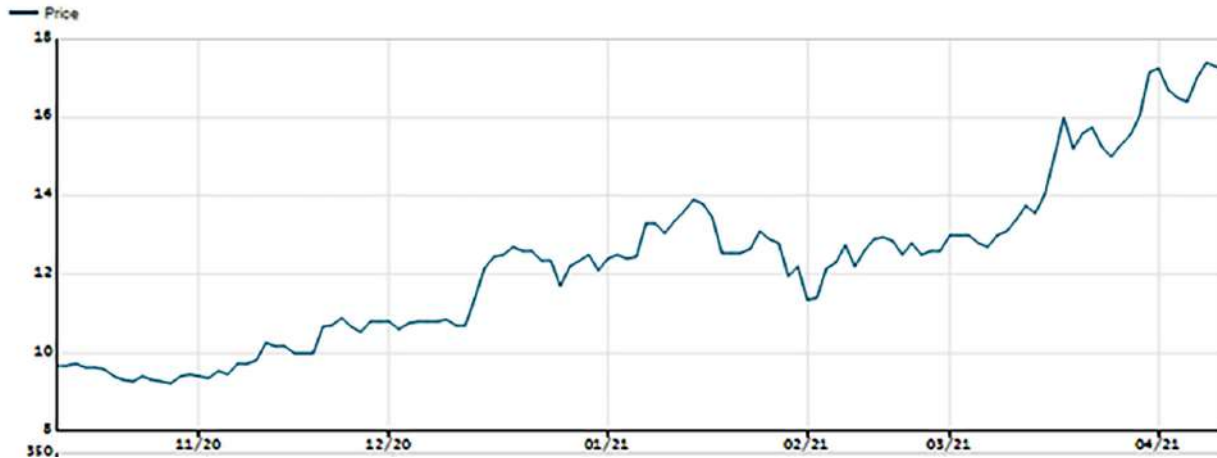


3. ÔNG TRẦN NGỌC DŨNG

{Kế toán trưởng}
Trình độ chuyên môn: Kế Toán/ Kiểm Toán
Quá trình công tác:
2000 - 02/2004: Nhân viên kinh doanh Công ty CP phát triển nhà Hoàng Hải.
02/2004 - 11/2008: Kế toán thanh toán, Kế toán tổng hợp Công ty cổ phần phát triển nhà Hoàng Hải.
04/2009 - 12/2011: Phó phòng Kế toán Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ.
02/2012 - 06/2013: Kế Toán Trưởng nhà Máy Hồ Chí Minh - Tập đoàn Tân Á Đại Thành.
6/2013 - 06/2020: Kế Toán Trưởng Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Việt Sơn.
07/2020 - nay: Kế Toán Trưởng Công ty cổ phần Siam Brothers Việt Nam.



THÔNG TIN CỔ PHIẾU VÀ QUAN HỆ CỔ ĐÔNG



Biểu đồ biến động giá 6 tháng (nguồn: www.stockbiz.vn)

Sàn giao dịch: HOSE

Mã giao dịch: SBV

Nhóm ngành: Sản xuất

Ngành: Sản xuất khác

Ngày niêm yết: 16/05/2017

Ngày giao dịch đầu tiên trên sàn HOSE với giá tham chiếu 40.000 đ/CP.

Mệnh giá: 10.000 đồng

Vốn điều lệ: 273,664,760,000

Số CP niêm yết lần đầu: 20,540,000

Số CP niêm yết: 27,366,476

Số CP đang lưu hành: 27,323,976

TỔNG SỐ CỔ PHẦN	27,366,476
Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông	27,323,976
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	27,323,976
Cổ phiếu quỹ	42,500

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

	SỐ CỔ PHIẾU NẮM GIỮ	TỶ LỆ
Sở hữu nhà nước	0	0,00%
CD khác nước ngoài	22,010,240	80,43%
CD khác trong nước	5,313,736	20,42%
CD nước ngoài sở hữu trên 5% số cổ phiếu	17,902,909	65,42%
Cổ phiếu quỹ	42,500	0,16%

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG LỚN (SỞ HỮU TỪ 5% TRỞ LÊN)

STT	HỌ TÊN CÁ NHÂN/TỔ CHỨC	SỐ CỔ PHIẾU NẮM GIỮ	TỶ LỆ
01	Công Ty Cổ phần Siam Holdings	17,902,909	65,42%
Tổng		17,902,909	65,42%

QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Công ty được thành lập năm 1995, đăng ký hoạt động với số vốn đầu tư là 6.097.000 USD, trong đó Vốn pháp định là 2.000.000 USD. Đến Tháng 7 năm 2008, Công ty đã thực hiện đăng ký lại doanh nghiệp và được UBND TP. HCM cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu với Vốn điều lệ là 33.600.000.000 đồng (tương đương 2.100.000 USD). Công ty đã thực hiện chuyển đổi Công ty từ hình thức TNHH thành Công ty cổ phần với vốn điều lệ là 80 tỉ đồng (4.480.000 USD) vào Tháng 9 năm 2009. Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ lên 122.700.000.000 đồng (6.513.333 USD) vào tháng 6/2013 theo Giấy chứng nhận đầu tư thay đổi lần 4 do UBND TP. HCM cấp ngày 3/6/2013. Năm 2014, Công ty đã thực hiện tăng Vốn điều lệ lên 163,4 tỉ đồng. Năm 2016, Công ty đã thực hiện tăng Vốn điều lệ lên 205,4 tỉ đồng. Năm 2017, công ty thực hiện tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên thành 273.664.760.000 đồng. Công ty đã thực hiện 7 đợt tăng vốn kể từ khi đăng ký chuyển đổi thành công ty cổ phần.

QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN CỦA CÔNG TY

THỜI ĐIỂM TĂNG VỐN	VỐN ĐIỀU LỆ (TỶ ĐỒNG)			HÌNH THỨC TĂNG	ĐƠN VỊ PHÊ DUYỆT/CẤP
	TRƯỚC KHI TĂNG	TĂNG THÊM	SAU KHI TĂNG		
7/1995				Thành lập Công ty với vốn pháp định là 2.000.000 USD	Ủy Ban Nhà Nước về Hợp tác và Đầu tư
7/2008			33,6	Đăng ký lại doanh nghiệp	UBND TP. HCM (Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu)
9/2009	33,6	46,4	80,0	Chuyển đổi DN từ Công ty TNHH thành Công ty cổ phần, góp thêm vốn điều lệ bằng hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu và cổ đông mới	UBND TP. HCM (Giấy Chứng nhận đầu tư số 411033000030 ngày 08/09/2009)
6/2013	80,0	42,7	122,7	Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu	UBND TP. HCM (Giấy chứng nhận đầu tư thay đổi lần 4 ngày 3/6/2013)
6/2015	122,7	40,7	163,4	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2013 theo tỉ lệ 3:1	UBND TP. HCM (Giấy chứng nhận đầu tư thay đổi lần 5 ngày 30/6/2015)
9/2016	163,4	42	205,4	Phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng	Giấy Chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 31/GCN-UBCK ngày 09/06/2016 của UBCKNN
12/2017	205,4	68,26	273,66	Phát hành cổ phiếu để tạm ứng cổ tức năm 2017 theo tỉ lệ 3:1	UBND TP. HCM (Giấy chứng nhận đầu tư thay đổi lần 9 ngày 22/01/2018)

LỊCH SỬ CHIA CỔ TỨC

	27/11/2020	11/12/2020	12%	1,200 đồng/ cổ phiếu
CỔ TỨC BẰNG TIỀN	24/05/2019	17/06/2019	12%	1,200 đồng/ cổ phiếu
	15/06/2018	18/07/2018	15%	1,500 đồng/ cổ phiếu
	20/12/2017	30/01/2018	3:1	Chia tách/ thưởng: 6,826,476
	28/11/2017	29/12/2017	15%	1,500 đồng/ cổ phiếu
	4/7/2017	20/07/2017	20%	2,000 đồng/ cổ phiếu

SỞ HỮU CỔ ĐÔNG NỘI BỘ

ĐỐI TƯỢNG	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU NẮM GIỮ	TỶ LỆ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	Veerapong Sawatyanon	Chủ tịch	1,066,666	3,90%
	Itthapat Sawatyanon	Thành viên	1,256,666	4,59%
	Ngô Từ Đông Khanh	Thành viên	26	0,00%
	Huyền Tiến Việt	Thành viên	46,613	0,17%
	Lê Trần Anh Tuấn	Thành viên	47,920	0,18%
	Lê Phụng Hòa	Thành viên	14,282	0,05%
	Nguyễn Trường Hải	Thành viên	0	0,00%
	BAN GIÁM ĐỐC	Trần Thanh Long	Phó GB Thương mại	10,026
Nguyễn Đức Huy		GB Sản xuất	0	0,00%
Trần Ngọc Dũng		Kế toán trưởng	0	0,00%
TIỂU BAN KIỂM TOÁN	Lê Phụng Hòa	Trưởng ban	14,282	0,05%
	Veerapong Sawatyanon	Thành viên	1,066,666	3,90%

SẢN PHẨM

NHÓM SẢN PHẨM NGƯ NGHIỆP

Thương hiệu Con Gà với các sản phẩm đa dạng gồm các loại chỉ sợi, dây keo, dây thừng 3 tao, 4 tao, 8 tao dùng để đan lưới và vá lưới đánh cá, làm dây giăng lưới đánh cá, lưới nuôi trồng, làm lồng nuôi trồng và đánh bắt thủy hải sản.

Các loại dây này được sử dụng làm giăng lưới (lưới rê, lưới cào, v.v...) và neo tàu.

Kích thước dây từ 5mm đến 80mm.

Đặc biệt, dây có chỉ 4 tao, 8 tao giúp lưới chìm nhanh hơn, hỗ trợ quá trình đánh bắt và neo tàu.

Kích thước dây đa dạng từ 10mm đến 55mm, số lượng dây chỉ từ 4 đến 18 sợi tùy theo yêu cầu của khách hàng.



Dây Con gà



Dây có chỉ



Dây có chỉ 4 tao, 8 tao

Bên cạnh thương hiệu Con Gà quen thuộc, công ty còn cải tiến để cho ra dòng sản phẩm Hải Mã với thiết kế dây mềm hơn để sử dụng trong lĩnh vực đánh bắt và khai thác nuôi trồng thủy hải sản và các ngành nghề đòi hỏi sự mềm mại, thao tác dễ dàng nhưng vẫn duy trì độ chịu lực và độ bền thời tiết cao.

Để phục vụ nhu cầu cụ thể phát sinh trong các chuyến đánh bắt, công ty linh động cải tiến và chỉnh sửa sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng như châu đầu dây, cải tiến công thức để tạo ra các loại dây không bị hà bám, nâng cao tuổi thọ dây thừng. Khách hàng cũng có thể mua dây tào rời chưa xoắn để sử dụng linh hoạt và tiện lợi hơn.



Dây hải mã



Từ trên xuống:
- Dây châu đầu
- Dây chống hà
- Dây tào

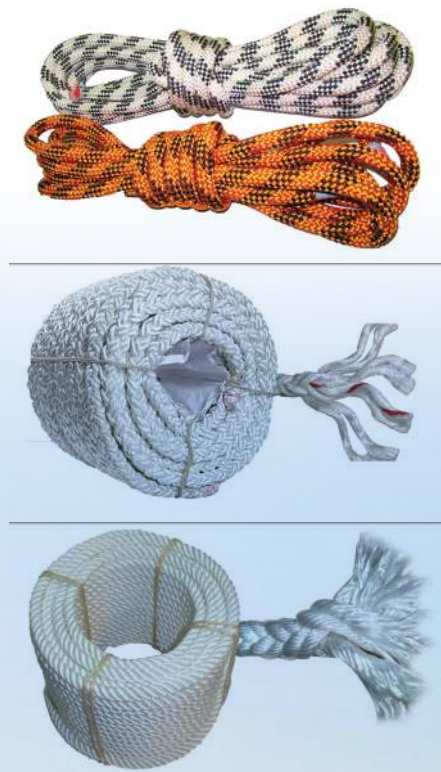


NHÓM SẢN PHẨM HẬU CẦN

Theo đuổi tầm nhìn và khát vọng trở thành nhà cung cấp hậu cần nghề cá hàng đầu tại Việt Nam, Châu Á và hướng đến tầm quốc tế, Công ty đã không ngừng tìm tòi các sản phẩm phù hợp và trở thành nhà phân phối độc quyền của nhiều thương hiệu uy tín nước ngoài, mang những sản phẩm tốt nhất đến tay người ngư dân Việt Nam. Các sản phẩm tiêu biểu hiện tại Công ty đang phân phối gồm có lưới đánh cá, đèn thu hút cá, bơm chìm, khay cá, tụ kích, đầu nhớt chuyên dụng, tạ gang buộc vào lưới giúp chìm nhanh hơn, v.v...



NHÓM SẢN PHẨM ĐẶC DỤNG



Ngoài lĩnh vực Ngư nghiệp, sản phẩm của công ty cũng nhận được sự quan tâm và chú ý từ khách hàng ở các lĩnh vực khác. Với nhu cầu cao từ các thị trường đặc dụng, công ty đã nghiên cứu và cho ra đời các sản phẩm phục vụ cho lĩnh vực khách ngoài Ngư nghiệp bao gồm một số mảng tiêu biểu như hàng hải, an toàn, khai thác mỏ, v.v... Các sản phẩm dùng trong phân khúc này có đặc trưng là sử dụng nhiều nguyên liệu Polyester, giúp dây mềm và dai hơn, đáp ứng nhu cầu cụ thể của khách hàng.



NHÓM SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP

Ngoài ra, SBVN luôn tìm tòi nghiên cứu để đưa ra các sản phẩm hỗ trợ người nông dân trong cuộc cách mạng nông nghiệp 4.0 như phát triển sản phẩm dây cuộn rơm, dây cột kiện rơm giúp người nông dân tận dụng những phế phẩm tương chừng bỏ đi trong một thời gian dài thành một nguồn lợi lớn sau khi thu hoạch.



Dây cột rơm

Trong xu hướng phát triển nông nghiệp theo hướng những trang trại lớn, SBVN còn giúp những nhóm cây thân mềm như chuối và các loại tương tự chống chọi với gió lốc bằng dây chằng chống đỡ chuối (hay các loại cây khác).



Dây cột chuối

Sản phẩm dây cột chuối cũng có thể thiết kế đa dạng tùy yêu cầu khách hàng như dây cột chuối màu xám, nhiều màu và cường lực.

Hòa chung vào xu hướng phát triển sản phẩm nông nghiệp xanh - sạch theo các tiêu chuẩn mới, công ty còn mang đến các sản phẩm như dây nhà kính, dây giàn leo để phục vụ cho các loại hoa, cây có thân mảnh mai như cà chua, ớt, v.v...



Dây nhà kính, dây giàn leo, cột rơm...

Đặc biệt trong năm 2020, với định hướng tiếp tục mở rộng thị trường sang nhiều phân khúc và khu vực hơn, Công ty đã thành công trong việc cải tạo cấu trúc, cho ra đời sản phẩm dây Con Gà Vàng với độ cứng cao hơn nhiều so với các dòng sản phẩm hiện có trong danh mục sản phẩm của Công ty, hướng đến phục vụ các ngành đòi hỏi độ bền chắc của dây cao hơn như khai thác mỏ và đánh bắt, nuôi trồng thủy hải sản công nghệ cao.



Dây gà vàng

NHẬN DIỆN SẢN PHẨM

Để đảm bảo hàng thật chất lượng thật đến tay người tiêu dùng, Công ty có những chính sách cụ thể và rõ ràng để giúp người tiêu dùng lựa chọn đúng sản phẩm, tránh tình trạng sử dụng nhầm hàng giả hàng nhái kém chất lượng.

Thông tin trên tem nhãn của Công ty được công bố rộng rãi trên các kênh liên lạc với khách hàng, giúp khách hàng nhận diện tem của Công ty. Ngoài ra, tem điện tử cũng có chứa các thông tin đầy đủ về sản phẩm và nhà sản xuất. Ngoài ra, điểm đặc trưng của dây thừng đến từ các nhà máy Siam Brothers VN là dây lõi màu đỏ bên trong lõi mỗi sợi dây.



Tem hải mã



Tem Gà Vàng



Tem Con Gà

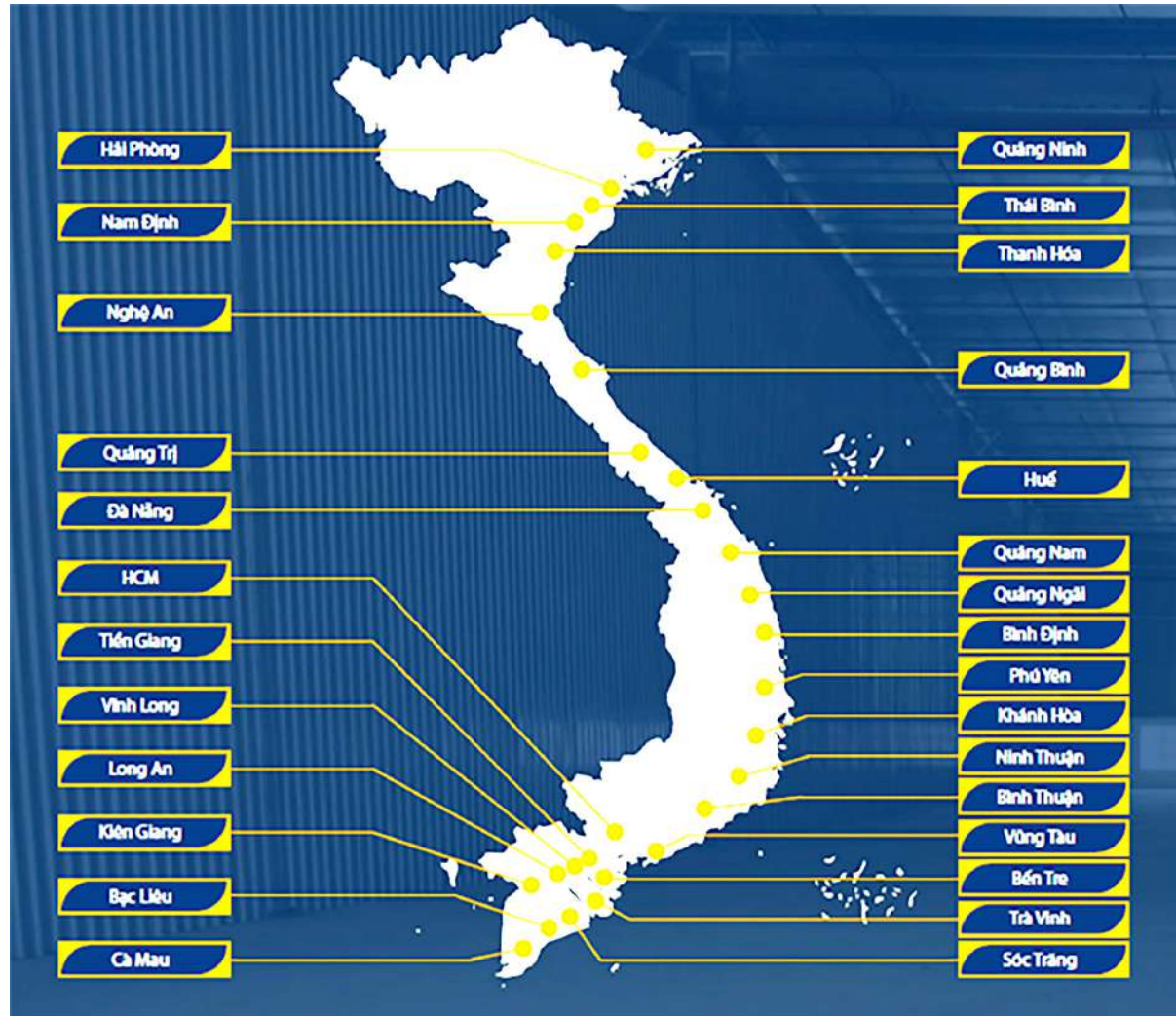


Dây lõi



THỊ TRƯỜNG

Sản phẩm của SBVN hiện tại đã hiện diện ở toàn bộ các tỉnh duyên hải. Đồng thời, với thị trường mới, sản phẩm của Công ty hiện đang mở rộng sang nhiều tỉnh thành khác chuyên về nông nghiệp, nuôi trồng, v.v..



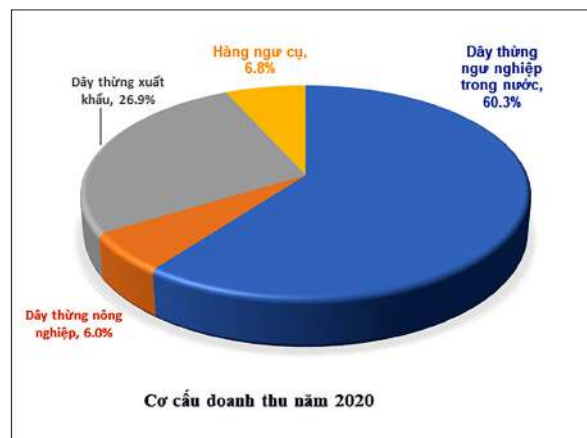
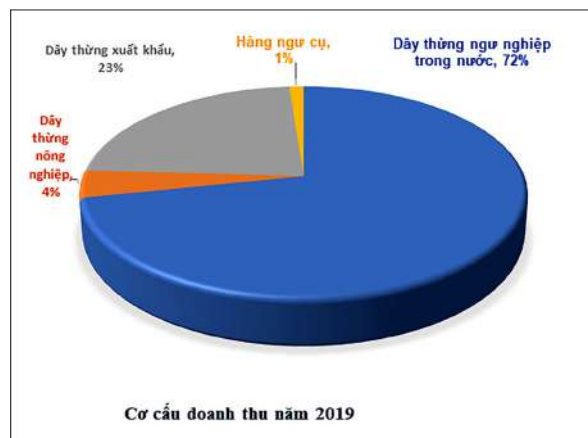
Hệ thống phân phối trải rộng khắp các lục địa trên toàn thế giới: Sri Lanka, Madagasca, Norway, Ireland, USA, Netherland, Nicaragua, Sudan, Thailand, Malaysia, Cambodia, Singapore, Indonesia, Australia, Japan, New Zealand...



A young green seedling with four leaves growing out of a mound of dark soil, with a person's hand visible in the foreground. The background is a blurred green forest.

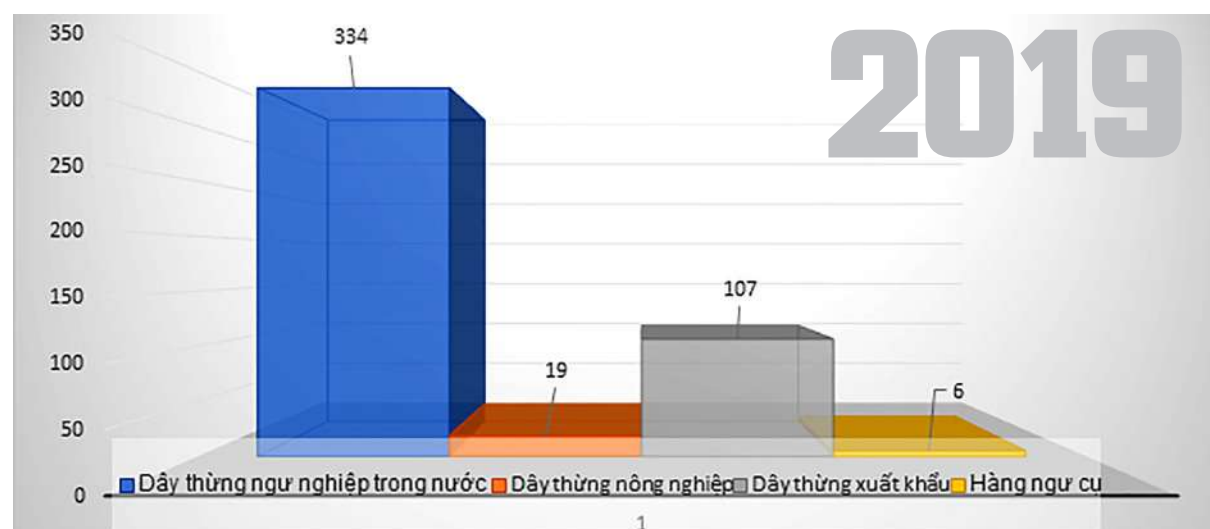
GIÀ
CỔ,
NIỀM
TIN

CƠ CẤU DOANH THU



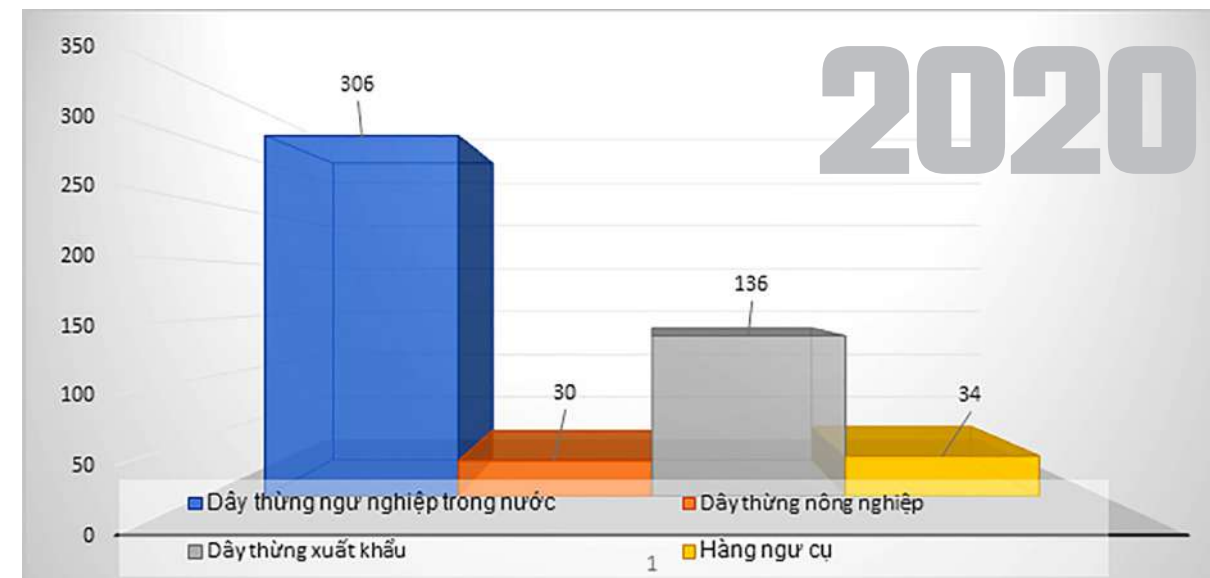
Trong quá trình hơn 20 năm thành lập và phát triển, Công ty CP Siam Brothers VN luôn được nhớ đến là nhà cung cấp hàng đầu sản phẩm dây thừng chất lượng cao phục vụ cho ngành đánh bắt thủy sản. Đây là lợi thế rất lớn nhưng cũng đồng thời là rủi ro khi doanh thu công ty phụ thuộc vào một lĩnh vực, một ngành ngách của thị trường khai thác thủy sản. Nhận thức điều đó, ban lãnh đạo và tập thể nhân viên bằng nỗ lực và với niềm tin vào uy tín các sản phẩm Công ty đã xây dựng, tin tưởng vào hệ thống phân phối đồng hành cùng công ty trong suốt thời gian qua, từng bước mở rộng danh mục sản phẩm cung cấp vào thị trường. Những sản phẩm đầu tiên không mang lại thành công

như mong đợi, không từ bỏ định hướng đặt ra, Công ty vẫn liên tục nghiên cứu tìm kiếm các sản phẩm chất lượng cao phù hợp với đặc điểm thị trường Việt Nam giới thiệu cho người tiêu dùng. Sản phẩm đầu nhớt Seatech của tập đoàn PTT được phân phối độc quyền bởi Siam Brothers VN sau 2 năm đã đạt được thành công đáng kể, từ mức doanh thu 2.3 tỷ đồng năm 2019, đã tăng lên hơn 10 tỷ đồng năm 2020, và sẽ tăng nhanh trong thời gian sắp tới khi hệ thống phân phối đã gần như hoàn thiện và sản phẩm đã được thị trường chấp nhận. Danh mục sản phẩm ngư cụ hiện nay đã có bơm, nhớt, khay cá, đèn, lưới... góp phần tăng tỷ trọng đóng góp trong doanh thu từ mức 1% năm 2019 lên mức 6.8% năm 2020.



Màng dây thừng phục vụ nông nghiệp và dây thừng xuất khẩu tiếp tục tăng

trường mạnh trong năm 2020, đạt mức 6% và 26.9% trong cơ cấu doanh thu. Việc các sản



phẩm ngoài lĩnh vực truyền thống phát triển nhanh đã giảm thiểu rủi ro cho Công ty, đặc biệt trong khi dịch bệnh Covid 19 bùng phát năm 2020 và thẻ vàng IUU chưa được gỡ bỏ. Sự sụt giảm doanh thu trong năm 2018 là bài học lớn cho Ban lãnh đạo công ty, là cú hích để Ban lãnh đạo cùng toàn thể nhân viên thể hiện quyết tâm đi thật nhanh, sử dụng toàn bộ nguồn lực hiện có để thực hiện các kế hoạch đa

dạng hóa danh mục sản phẩm và ngành nghề, khẳng định sự đồng hành và cam kết của công ty trong từng sản phẩm đưa ra thị trường, vun đắp niềm tin của khách hàng vào sự lựa chọn sản phẩm của công ty. Niềm tin của khách hàng trong thời gian qua đã góp phần tạo nên thành công ấn tượng của Công ty trong năm 2020, một năm được nhận định quá khó khăn đối với các doanh nghiệp Việt Nam.



DANH HIỆU & GIẢI THƯỞNG



Cùng với sự phát triển của ngành ngư nghiệp Việt Nam, Công ty Siam Brothers đã mang về cho mình những thành tựu đáng tự hào:

NĂM 2014, nằm trong Top 500 công ty tăng trưởng nhanh nhất tại Việt Nam, Top 50 Nhà Cung cấp Chất lượng Vàng, dịch vụ vàng.

NĂM 2015, đạt danh hiệu “Thương Hiệu Việt Nam Tin Dùng”.

NĂM 2018, nhận bằng khen của Liên đoàn Lao động Quận 12, đạt Chứng nhận Thương hiệu mạnh ASEAN và Sản phẩm dịch vụ chất lượng cao ASEAN.

NĂM 2020, Công ty vinh dự được Chứng nhận Doanh nhân trí thức tiêu biểu - Hàng Việt tốt - Dịch vụ hoàn hảo - Thương hiệu nổi tiếng năm 2020.

Để đạt được những thành tựu nói trên, Công ty luôn tuân thủ nghiêm ngặt quy trình chất lượng trong sản xuất ISO 9001: 2015 và ISO 14001:2015 về hệ thống quản lý môi trường,

hướng đến quy trình quản lý chất lượng toàn diện TQM: Total Quality Management - Quản lý chất lượng toàn diện và quy trình cải tiến sản xuất toàn diện TPM: Total Productive Maintenance - Duy trì năng suất toàn diện từ khâu nguyên liệu đến thành phẩm, luôn cam kết mang đến những sản phẩm chất lượng, đáp ứng các tiêu chuẩn sản phẩm khắt khe của các quốc gia tiên tiến trên thế giới.

Ngoài khía cạnh sản phẩm, môi trường, dây chuyền sản xuất và năng lực chế tạo cũng đã được Công ty khẳng định qua việc tái đánh giá định kỳ và giữ vững Giấy chứng nhận VR được cấp bởi Cục Đăng kiểm Việt nam để đảm bảo năng lực cơ sở chế tạo và quy trình chế tạo của Công ty. Với Giấy chứng nhận VR, các sản phẩm của SBVN có thể dễ dàng được cung cấp cho các ngành đặc dụng, nơi có yêu cầu chặt chẽ đối với năng lực sản xuất của nhà cung cấp như ngành điện, an toàn hàng hải, v.v...

Kể từ tháng 3/2018, với mong muốn duy trì tính minh bạch và nâng cao uy tín cũng như tạo tiền đề vững chắc cho việc vươn tầm quốc tế, Công ty đã đăng ký trở thành thành viên của tổ chức



SMETA-SEDEX, cung cấp bộ thông tin của Công ty liên quan đến bốn lĩnh vực chính:

- Tiêu chuẩn Lao động
- Sức khỏe và an toàn



- Môi trường
- Đạo đức kinh doanh.

Điều này hỗ trợ cho các đơn hàng xuất khẩu được dễ dàng hơn bởi Sedex thúc đẩy việc chia



sẽ thông tin của các thành viên để giảm bớt gánh nặng thủ tục đối với các nhà cung cấp khi giao dịch với nhiều nhà bán lẻ / khách hàng đòi hỏi phải đánh giá dữ liệu trách nhiệm xã hội, cho phép chia sẻ các thực hành tốt tại nơi đánh giá. Các thành viên của Sedex bao gồm các thương hiệu toàn cầu hàng đầu và hàng ngàn nhà cung cấp đã đăng ký ở hơn 150 quốc gia. Các cơ sở thành viên đang phát triển đáng kể mỗi tháng và số lượng sự quan tâm của khách hàng đối với Sedex ngày càng tăng.

Ngoài ra, Công ty cũng đang xem xét và cải thiện hệ thống hoạt động sản xuất theo các tiêu chí của SMETA với định hướng chứng nhận đạt tiêu chuẩn SMETA - SEDEX trong thời gian sắp tới.

Với tinh thần trên, trong năm 2020 Công ty đã hoàn thành tốt công tác AT-VSLĐ, bằng chứng từ việc này là Công ty đã được nhận bằng khen từ lãnh đạo Tỉnh Long An. Bên cạnh đó Công ty cũng quan tâm đến chất lượng môi trường xung quanh. Theo kết quả báo cáo quan trắc môi trường và môi trường lao động thì tất cả các mẫu đo về các chỉ tiêu: Nhiệt độ, tiếng ồn, ánh sáng,... đều trong giới hạn cho phép của quy chuẩn



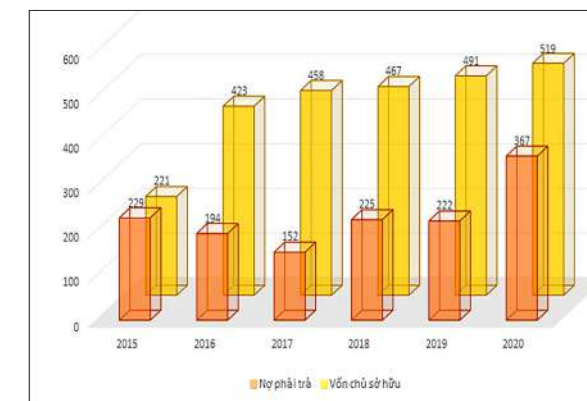
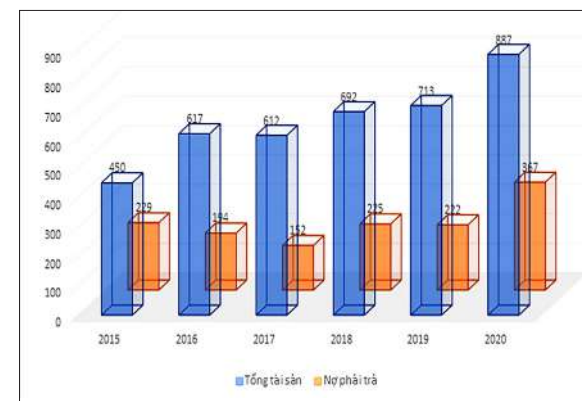
Riêng về mặt môi trường, do các nhà máy được đặt tại khu công nghiệp nơi ô nhiễm không khí, nguồn nước và đất xung quanh luôn ở mức cần kiểm soát, đồng thời một nhà máy vẫn đang nằm trong khu dân cư, nên yếu tố môi trường đặc biệt được chú ý cao hơn. Do vậy, từ năm 2019, để đảm bảo sự yên tâm cho nhà đầu tư và cộng đồng, SBVN đã nỗ lực để có được và duy trì Giấy chứng nhận Zero Landfill - một mô hình hoạch định, tổ chức và quản lý nhiều hoạt động có liên quan đến việc tái sử dụng/tái chế một phần hoặc toàn bộ các sản phẩm đầu ra/nguyên vật liệu đầu vào sao cho lượng chất thải ra "bãi rác" là nhỏ nhất.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

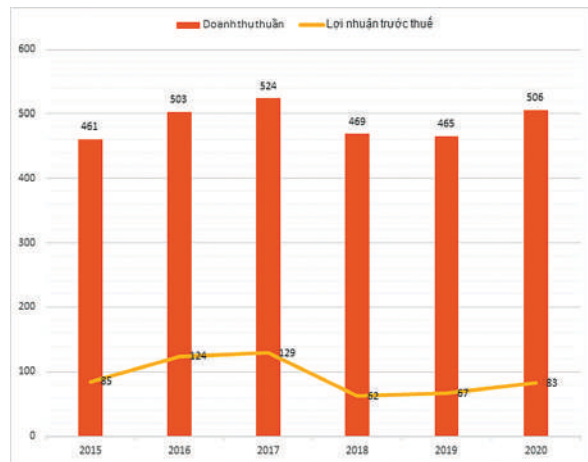
CHỈ TIÊU	DVT	2015	2016	2017	2018	2019	2020
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	Tỷ đồng						
Doanh thu		462	503	525	470	466	510
Doanh thu thuần		461	503	524	469	465	506
Lợi nhuận gộp		156	211	221	173	152	200
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		87	122	129	62	67	86
Lợi nhuận trước thuế		85	124	129	62	67	83
Lợi nhuận sau thuế		82	107	113	52	57	67
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	Tỷ đồng						
Tài sản ngắn hạn		285	469	401	428	422	501
Tài sản dài hạn		164	148	211	263	291	385
Tổng tài sản		450	617	612	692	713	887
Nợ phải trả		229	194	152	225	222	367
Vốn điều lệ		163.4	205.4	273.6	273.6	273.6	273.6
Vốn chủ sở hữu		221	423	458	467	491	519
SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU ĐANG LƯU HÀNH CUỐI KỲ	Cổ phiếu	16.340.000	16.340.000	27.366.476	27.366.476	27.366.476	27.366.476
LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU	VND	5047	5754	5199	1819	2050	2342

Tổng tài sản của SBV cuối năm 2020 là 887 tỷ đồng tăng 24% so với năm trước. Tài sản ngắn hạn cuối năm 2020 tăng 18% so với 2019 do phần phải thu của khách hàng tăng tương ứng với phần doanh thu tăng thêm, và tình hình thị trường vẫn còn khó khăn nên công ty duy trì chính sách công nợ dài ngày với

khách hàng, tuy nhiên, với các khách hàng có tỷ trọng nợ lớn, công ty đã có chính sách giảm phần công nợ của các khách hàng này nhằm giảm thiểu rủi ro cho công ty. Tài sản dài hạn tăng khá mạnh 32% so với năm 2019 là do dự án nhà xưởng cho thuê và dự án năng lượng mặt trời vừa mới hoàn thành cuối năm 2020.



Tổng nợ phải trả cuối năm 2020 của SBV là 367 tỷ đồng, mức tăng khá cao so với năm trước. Các khoản vay ngắn hạn và dài hạn làm chỉ số nợ phải trả tăng thêm 93 tỷ đồng. Lý do của việc tăng mạnh các khoản vay là để đáp ứng nguồn vốn nhập các sản phẩm thương mại mở rộng danh mục sản phẩm của Công ty, nhập hạt nhựa trong bối cảnh giá nhựa sụt giảm mạnh và tài trợ cho các dự án nhà xưởng và năng lượng mặt trời của công ty.



Nhìn vào biểu đồ tăng trưởng của Siam Brothers VN trong các năm vừa qua có thể nhận thấy xu

hướng hồi phục tích cực của doanh nghiệp sau cú sốc thế vàng IUU ảnh hưởng trực tiếp đến ngành nghề kinh doanh chính và cũng gần như là duy nhất trong thời điểm đó. Với chính sách cắt giảm chi phí, tập trung phát triển sản xuất kinh doanh đã cho thấy kết quả tương đối khả quan trong năm 2019, dù doanh thu vẫn chưa hồi phục. Tuy nhiên đến năm 2020, năm nền kinh tế bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi đại dịch Covid 19 thì cũng là lúc những quyết định của Ban Lãnh Đạo đã thu được quả ngọt. Chiến lược đầu tư đồng hành cùng nhà phân phối để tạo lập sự tin tưởng, phát triển sản phẩm mới thoát khỏi cái bóng là Công ty chỉ phục vụ cho lĩnh vực ngư nghiệp, đầu tư vào hệ thống công nghệ giúp quản lý sát sao và hiệu quả đã giúp công ty vượt qua khủng hoảng và từng bước tăng trưởng trong bối cảnh thế vàng IUU vẫn chưa được gỡ bỏ và các chính sách phát triển thị trường ngư nghiệp của chính phủ hiện đang tạm ngưng.

Sự thay đổi trong cơ cấu sản phẩm và lấn sân sang một số lĩnh vực đầu tư mới trên nền tảng cơ sở vật chất hiện có đã làm các chỉ số tài chính trọng yếu có sự thay đổi đáng kể so với năm 2019.

CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH TIÊU BIỂU

CHỈ TIÊU	ĐVT	2018	2019	2020	% tăng giảm
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời					
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ DT	%	11.12	12.3	13.14	6.81
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	11.19	11.6	12.91	11.29
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	7.5	8	7.55	-5.58
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kd/ Doanh thu thuần	%	13.32	14.4	17.00	18.03

Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/doanh thu năm 2020 đạt mức 13.14%, tăng trưởng 6.81% so với 2019. Sản lượng bán hàng tăng cao và giá hạt nhựa giảm trong khoảng 6 tháng năm 2020 đã góp phần gia tăng lợi nhuận sau thuế. Áp lực cạnh tranh trên thị trường càng lúc càng gia tăng, đặc biệt là với các sản phẩm giá rẻ, nhưng với sự tin tưởng của người tiêu dùng vào dây thừng nhân hiệu Con Gà, Công ty vẫn có thể chiếm vị trí dẫn đầu trong thị phần dây thừng đánh cá.

Chiến lược tiến ra thị trường nước ngoài và đa dạng cơ cấu sản phẩm đã chứng minh hiệu quả trong năm 2019, thì sang năm 2020 đã tăng trưởng mạnh mẽ trong cơ cấu doanh thu. Trong

4 năm vừa qua Công ty trang bị máy móc tương đối lớn, nên việc làm sao tận dụng hết công suất máy móc giảm phần định phí trên mỗi sản phẩm luôn là bài toán khó đặt ra cho Ban Lãnh Đạo. Mở rộng danh sách đối tượng khách hàng phục vụ bên cạnh khách hàng truyền thống được xác định mục tiêu trọng yếu của Công ty trong giai đoạn sắp tới.

Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) có sự sụt giảm 5% so với năm 2019 là do các dự án đang trong giai đoạn đầu tư chưa đi vào hoạt động. Theo đúng kế hoạch, doanh thu từ các dự án này sẽ phát sinh đầu năm 2021, góp phần cải thiện chỉ số ROA của Công ty.

CHỈ TIÊU	ĐVT	2018	2019	2020	% tăng giảm
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
Hệ số thanh toán ngắn hạn (hiện hành)	lần	1.93	21	1.69	-19.52
Hệ số thanh toán nhanh	lần	1.13	16	1.27	-20.63
TSLĐ - Hàng tồn kho	tỷ đồng	115	101	126	24.75
Nợ ngắn hạn	tỷ đồng	222	206	295	43.20

Hệ số thanh toán ngắn hạn có sự giảm sút đáng kể so với 2019, đạt mức 1.69 lần là do sự gia tăng khoản vay và nợ thuế tài chính ngắn hạn. Trong năm 2019, Công ty tiến hành thuê tài chính để tiến hành đầu tư hệ thống máy móc làm dây nông nghiệp và các sản phẩm khác, khoản vay dài hạn đã chuyển thành nợ ngắn hạn đến hạn trả trong năm, kết hợp với khoản vay ngắn hạn bổ sung vốn lưu động nhập các hàng hóa thương mại đã ảnh hưởng đến chỉ số thanh toán. Tuy có sự sụt giảm, nhưng chỉ số 1.69 lần vẫn thuộc trong nhóm chỉ số tài chính an toàn, Công ty cũng đã có kế hoạch cơ cấu lại các khoản vay để đưa lại chỉ số tài chính thanh toán ngắn hạn lên lại mức 2 lần như các năm trước.

Hệ số thanh toán nhanh vẫn duy trì ở mức trên 1 lần, cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn bằng việc chuyển hóa tài sản ngắn hạn bằng tiền mà không cần bán đi hàng tồn kho vẫn tốt. Khoản chênh lệch giữa thuế Giá trị gia tăng đầu vào và Giá trị gia tăng đầu ra ngày càng tăng cao nhưng công ty không thể làm thủ tục hoàn, chỉ được khấu trừ theo như quy định của thuế đã gây áp lực rất lớn lên nhu cầu vốn lưu động của Công ty, đẩy các khoản vay của Công ty tài trợ cho vốn lưu động tăng cao. Nếu như luật thuế GTGT sửa đổi được thông qua cho phép công ty được xử lý phần thuế giá trị gia tăng được khấu trừ này, dòng tiền của Công ty sẽ được cải thiện đáng kể.



BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG NGƯ NGHIỆP

Chính phủ Việt Nam đang tập trung cơ cấu lại các nghề khai thác hải sản theo xu hướng giảm dần các nghề khai thác mang tính hủy diệt, khai thác ven bờ, đẩy mạnh khai thác xa bờ, phát triển các đội tàu công suất lớn. Đầu tư, hỗ trợ đưa các đội tàu công suất lớn tham gia khai thác xa bờ, khai thác viễn dương và vùng biển hợp tác quốc tế với các nước khác. Hiện tại, Chính phủ đã cấm đóng mới tàu lưới kéo, cấm chuyển đổi từ nghề khác sang hoạt động nghề lưới kéo. Nhiều tỉnh thành trên cả nước đang đầu tư chuyển đổi các nghề khai thác bằng lưới kéo và nghề ven bờ sang các nghề hoạt động xa bờ, có tính chọn lọc như lưới vây, lưới rê, chụp, bẫy và nghề câu.

Sau 6 năm triển khai Nghị định 67 cho mảng ngư nghiệp, số lượng tàu đánh bắt gần bờ đã giảm 13.2%, số lượng tàu đánh bắt xa bờ đã tăng 20.1%, trong đó 50% là tàu lớn với công suất 800 mã lực trở lên.

Trong tương lai 5 năm tới, tỷ trọng nghề lưới kéo sẽ giảm xuống, thay vào đó sẽ tăng tỷ trọng nghề lưới vây, lưới rê, câu, chụp, bẫy khai thác xa bờ và biển quốc tế.

Chính phủ tập trung đầu tư tái tạo nguồn lợi, khai thác có trách nhiệm. Trong đó, tập trung phát triển theo chiều sâu nghề khai thác bằng việc nâng cao hiệu quả kinh tế nghề thông qua nâng cao công nghệ khai thác, công nghệ bảo quản để tăng chất lượng sản phẩm và giá trị kinh tế. Đầu tư phát triển nguồn lợi bằng thá

ran nhân tạo, xây dựng các khu bảo tồn biển, bãi đẻ, khu vực cấm đánh bắt và cấp hạn ngạch khai thác vùng biển xa bờ cho các tỉnh. Phân cấp quản lý vùng biển ven bờ và vùng lộng cho các địa phương.

Các chính sách thắt chặt khai thác nguồn lợi biển được áp dụng. Hiện nay EC khuyến cáo thẻ vàng sản phẩm nhập khẩu thủy sản từ Việt Nam nên Chính phủ đang và sẽ tập trung quản lý thắt chặt tàu khai thác hải sản trên các vùng biển để ngăn chặn khai thác bất hợp pháp, khai thác

không báo cáo (IUU). Việc thắt chặt sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động của các nghề nên tác động rất lớn đến đầu tư nghề cá trong thời gian tới.

Trong thời gian tới, chính phủ cũng tập trung đầu tư cải tạo, phát triển các cảng cá để phục vụ tốt công tác hậu cần cho nghề cá.

Tất cả những chính sách này sẽ tác động đến chiến lược phát triển của công ty hoạt động trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ, sản phẩm dịch vụ nghề cá trên phạm vi cả nước.



THỊ TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP

(Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn)

Năm 2020 là năm thách thức rất lớn. Vượt qua khó khăn, thách thức đó, ngành Nông nghiệp đã đạt tốc độ tăng trưởng GDP khoảng 2,65%, đây là chỉ tiêu chung đánh giá sự phát triển rất tốt chung của toàn ngành.

Mặc dù thiên tai khắc nghiệt nhưng đã hạn chế được mức thấp tỷ lệ thiệt hại. Đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện, đến cuối năm 2020, thu nhập của người nông dân vào khoảng 43 triệu đồng/người/năm.

Trong lộ trình hội nhập kinh tế toàn cầu, có một điểm rất tích cực là Việt Nam chủ động hội nhập. Việt Nam tham gia 16 FTA, trong đó có 13 FTA đã có hiệu lực. Đây là một cố gắng vượt bậc. Ngay trong năm 2020, Việt Nam cũng đã có được EVFTA, chính thức có hiệu lực từ tháng 8-2020, RCEP dự kiến cũng sẽ được ký kết sắp tới. Các FTA, đặc biệt các FTA thế hệ mới mở ra triển vọng cục diện nhìn chung rất tích cực trong đó có khu vực nông nghiệp. Thị trường được mở rộng, thuế quan được ưu đãi, do đó, ngành nông



nghiệp có cơ hội rất tốt trong việc mở rộng thị trường, hiệu quả kinh tế sẽ cao hơn. Bên cạnh đó, những dòng chảy đầu tư, tiếp thu công nghệ, trao đổi hợp tác, phát triển nguồn nhân lực cũng được nâng lên. Đây là những yếu tố rất tích cực.

Hiện tại Nhà nước vẫn định hướng tập trung xây dựng nền nông nghiệp hiện đại, tập trung khép kín chuỗi giá trị, từ phát triển nguyên liệu, tập trung chế biến đến tổ chức thương mại, tập trung chỉ đạo phát triển theo hướng hàng hóa, hiệu quả trên cơ sở ứng dụng khoa học tốt nhất, công nghệ 4.0 vào từng quy mô, từng khu vực, từng ngành hàng ở mức độ phù hợp. Bên cạnh đó, không ngừng đổi mới công tác quản trị trên nền tảng của công nghệ số, từ đó có được các hình thức quản trị thích hợp, phù hợp nhất, đặc biệt là các hình thức tổ chức sản xuất của một nền nông nghiệp thông minh.

Hướng đến hội nhập, cần chăm lo chất lượng sản phẩm. Do đó, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch, nông nghiệp đặc sản sẽ được chú ý hơn nhiều, cần tiếp tục các giải pháp tổng thể để khuyến khích nhiều hơn doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nói riêng, khu vực nông thôn nói chung.



THỊ TRƯỜNG HẠT NHỰA (Theo VPAS.vn)

Hiện nay Công ty đang sử dụng 2 loại nguyên vật liệu nhựa chính là nhựa PP và nhựa PE. Nguồn hạt nhựa được sản xuất trong nước hiện không đáp ứng đủ nhu cầu, các doanh nghiệp nhựa đều phải nhập khẩu từ nước ngoài. Đặc biệt việc thuế nhập khẩu nhựa tăng lên 3% từ ngày 1/1/2017 cùng làm cho chi phí phát sinh của các doanh nghiệp nhựa tăng lên đáng kể. Việc nhập khẩu nguyên vật liệu nhựa cũng khiến doanh nghiệp “lo lắng” trước những biến động về tỷ giá trên thị trường. Không chỉ quan tâm đến giá nguyên vật liệu mà chất lượng nguyên vật liệu cũng được công ty đặt lên hàng đầu. Công ty luôn lựa chọn những nhà cung cấp hàng đầu về nguyên vật liệu nhựa, trong nước cũng như nhập khẩu nhằm đảm bảo chất lượng đầu vào sản xuất giúp thương hiệu Siam Brothers luôn được đánh giá cao bởi người tiêu dùng, tạo niềm tin vững chắc cho sự phát triển ở tương lai.

Sự xuất hiện của 'cơn bùng phát coronavirus' sau đó là đỉnh điểm và kết thúc ở Trung Quốc kéo dài hơn ba tháng. Điều này cũng được phản ánh trên các thị trường polymer, nơi hầu hết các sản phẩm đều đạt mức thấp nhất trong hơn 10 năm vào cuối quý đầu tiên của năm 2020.

Một khoảnh khắc lịch sử được đánh dấu vào ngày 20 tháng Tư khi giá dầu thô WTI giao dịch trong vùng tiêu cực giảm xuống mức âm USD37/thùng. Điều này phản ánh giá polymer khi hầu hết tất cả các sản phẩm đều đạt mức thấp nhất trong 11 hoặc 12 năm trước khi kết

thúc nửa đầu năm 2020 ở hầu hết các khu vực. Tuy nhiên, mức giảm này tương đối hạn chế do giá đã giảm xuống từ năm 2019.

Xu hướng tăng giá bắt đầu trong nửa cuối năm khi khủng hoảng về nguồn cung gia tăng. Không chỉ cải thiện nhu cầu, mà lượng tồn kho cũng giảm đã thúc đẩy sự gia tăng trên thị trường toàn cầu. Thị trường phần lớn tăng trưởng trong bốn tháng cuối năm với một số mức giá polyme đạt mức cao nhất trong nhiều năm vào cuối năm.

Tuy nhiên chiều hướng giá NVL sẽ có chiều hướng giảm sâu trong cuối quý 2/2021 và kế hoạch sản xuất của Công ty sẽ có thể giữ nguyên như định hướng của HĐQT do giá dầu thô cũng chịu áp lực giảm giá bởi khả năng OPEC+ sẽ nâng sản lượng khai thác sau tháng 4/2021 khi giá dầu hiện đang ở mức chấp nhận được với các nhà sản xuất lớn của khối, trong khi nhu cầu dầu thô đang có chiều hướng phục hồi mạnh. Thị trường dầu thô cũng chịu áp lực giảm giá mạnh khi thông tin Iran giảm giá dầu của mình bán cho Trung Quốc với quy mô 1 triệu thùng/ngày. Thông tin này được nhận định có thể xoá nhòa những nỗ lực của OPEC+ thời gian qua trong nỗ lực tái cân bằng cung - cầu trên thị trường dầu thô. Khi thị trường nhận thông tin dự trữ dầu thô Mỹ tăng mạnh, làm tăng lo ngại trạng thái cung vượt cầu trên thị trường, qua đó đẩy giá xăng dầu đã đồng loạt giảm mạnh, với mức giảm lên tới gần 5 USD/thùng.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

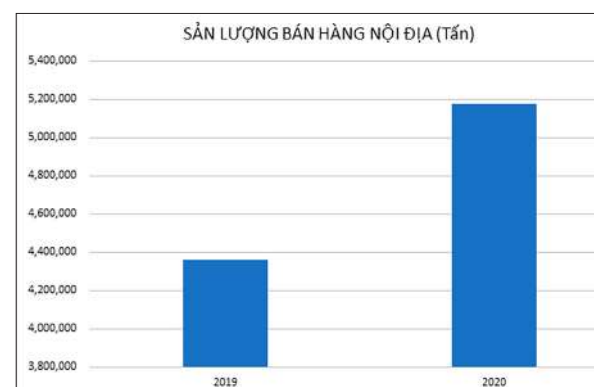
Trong bối cảnh thị trường hoạt động có nhiều thay đổi, Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp phát huy các lợi thế hiện có để duy trì tốt hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời suy nghĩ phương án vượt qua thách thức khó khăn để giữ vững vị trí dẫn đầu thị trường và có bước phát triển vững chắc.

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NỘI ĐỊA

Tiếp tục phát triển các nền tảng đã đặt ra từ những năm trước, trong năm 2020 Công ty tiếp tục hoàn thiện việc đầu tư vào hệ thống phân phối, hoàn thiện chuỗi kho bãi trên toàn quốc giúp công tác vận chuyển và giao nhận hàng hóa nhanh chóng hơn. Mạng lưới cửa hàng chuẩn của Công ty đang được tiếp tục nhân rộng và bao phủ khắp cả nước, các cửa hàng đều mong muốn tham gia trở thành cửa hàng đồng hành cùng doanh nghiệp với các chính sách ưu đãi hấp dẫn, mang đến lợi ích trực tiếp cho từng cấp cụ thể của hệ thống phân phối.

Ngoài sản phẩm Con Gà, Hải Mã, năm 2020 đánh dấu sự ra đời của thương hiệu Con Gà Vàng - dòng sản phẩm cao cấp được cải tiến ở nhiều khía cạnh, phục vụ tốt hơn cho các công việc nặng nhọc, đòi hỏi độ bền dây lớn.

Các mảng khác của nền kinh tế như nuôi trồng thủy hải sản, nông nghiệp (đặc biệt là nông nghiệp hữu cơ và nông nghiệp công nghệ cao), hàng hải, xây lắp điện, khai thác mỏ, v.v... đều đang có tốc độ tiêu thụ cao đối với sản phẩm của Siam Brothers VN.

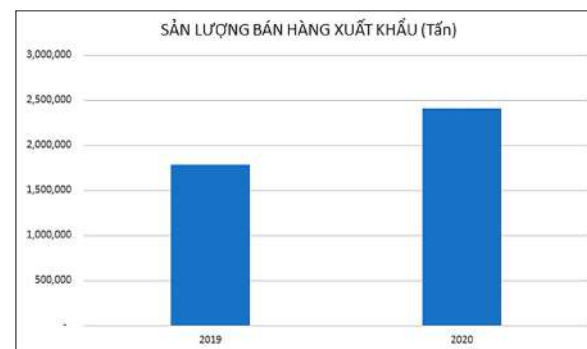


CHỈ TIÊU	DVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2020	% thực hiện kế hoạch
- Doanh thu	tỷ đồng	510.5	527	96.9%
- Lợi nhuận trước thuế		83.8	80	105%

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH XUẤT KHẨU

Với nhiều thị trường và hợp đồng mới trong năm 2020, sản lượng bán hàng xuất khẩu năm 2020 có sự tăng trưởng ấn tượng. Hiện tại, sản phẩm của Công ty đã hiện diện ở mọi lục địa với khách hàng ở khắp nơi trên thế giới:

- CHÂU MỸ: Hoa Kỳ, Nicaragua, Ecuador
- CHÂU ĐẠI DƯƠNG: Úc
- CHÂU Á: Nhật Bản, Sri Lanka, Indonesia, Malaysia, Singapore, Lào, Campuchia.
- CHÂU ÂU: Na Uy



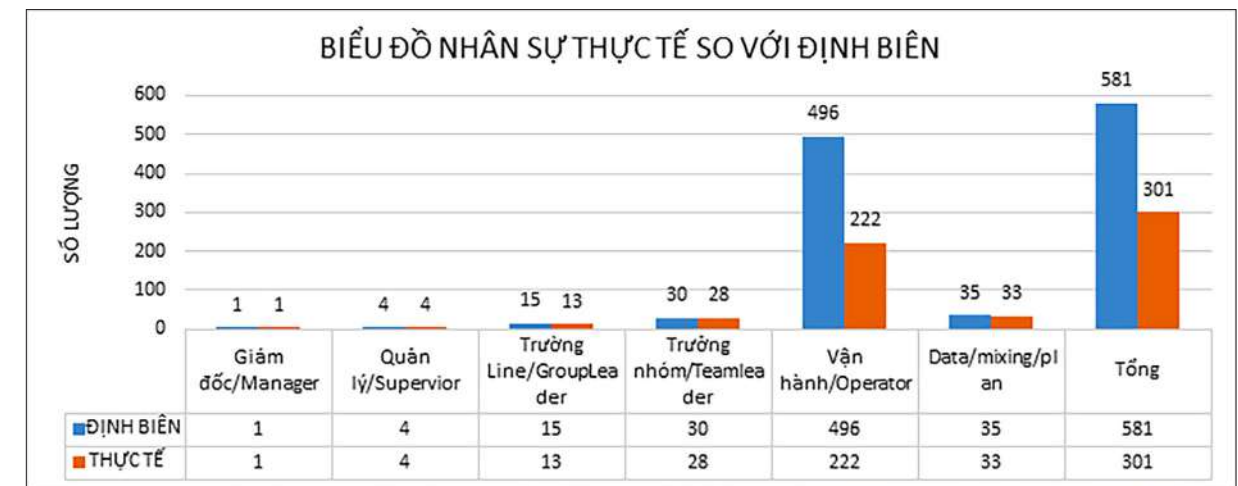
Ngoài các sản phẩm và lĩnh vực kinh doanh truyền thống, nắm bắt xu hướng thị trường, trong năm 2020 Công ty tiếp tục đầu tư xây dựng nhà xưởng để phục vụ hoạt động cho thuê, đồng thời triển khai mảng kinh doanh mới - điện mặt trời.



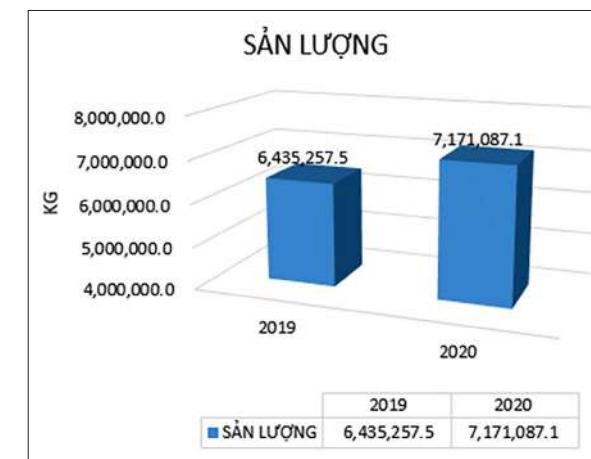
HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ SẢN XUẤT

Do tình hình dịch bệnh, biến động về mặt nhân sự là một khó khăn kéo dài và khó khắc phục, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp sản xuất, và SBVN cũng không là một ngoại lệ. Nguồn nhân

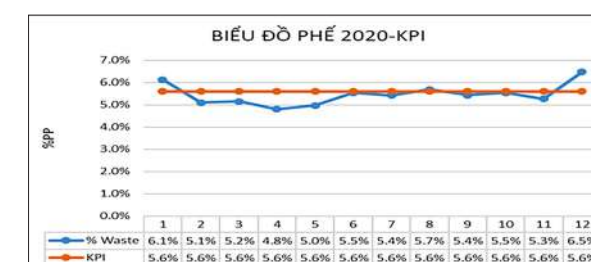
lực thực tế so với định biên thấp dẫn đến công nhân phải tăng ca nhiều, nguồn nhân sự mới biến động liên tục gây khó khăn trong việc đào tạo công nhân mới thành công nhân lành nghề.



Dù vậy, hoạt động sản xuất vẫn được duy trì một cách hiệu quả. Năm 2020 sản lượng tăng 11.4% so với năm 2019.



Tỷ lệ phế phẩm trong sản xuất được duy trì ổn định và giảm dần trong các năm qua, luôn duy trì ở mức dưới 6%. Đặc biệt năm 2020 khối nhà máy đã vượt chỉ tiêu đặt ra, đạt 5.4%/5.6%(KPI), giảm 3% tỷ lệ phế phẩm, đồng thời giảm 17.5% tồn sản phẩm dở dang tại nhà máy.



Trong năm 2020, Công ty đã có các khoản đầu tư hợp lý vào máy móc để cân đối mô hình sản xuất theo cơ cấu thị trường, phân bổ đồng đều công suất sản xuất cho mảng sản phẩm truyền thống và các thị trường mới nhưng tiềm năng tăng trưởng lớn. Tổng cộng hơn 40 máy lớn nhỏ đã được đầu tư thêm trong năm 2020.

Về máy móc thiết bị công tác bảo trì bảo dưỡng luôn là mục tiêu của nhà máy nhằm đảm bảo thiết bị luôn sẵn sàng hoạt động. Các thiết bị hoạt động lâu năm và không hiệu quả, nhà máy mạnh dạn đề xuất BGD tiến hành đại tu hoặc thay thế nhằm hạn chế phát sinh các sản phẩm kém chất lượng đưa đến tay người tiêu dùng. Với nỗ lực trên, thời gian dừng máy của năm 2020 chỉ còn 2,427 giờ so với con số 2,918 giờ của năm 2019.

Nhà máy còn phối hợp bộ phận VS-ATLĐ thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhắc nhở, công nhân cẩn thận trong việc vận hành máy, để tránh trường hợp tai nạn lao động xảy ra. Duy trì thực hiện 5S tại nơi làm việc đảm bảo nhà máy lúc nào cũng sạch sẽ, gọn gàng, luôn sẵn sàng cho hoạt động sản xuất. Trong năm nhà máy đã tập trung đào tạo nhân viên, nâng cao nhận thức về mặt chất lượng của toàn bộ nhân viên quản lý và vận hành, thông qua các cuộc họp và các buổi thảo luận giữa các quản lý và nhân viên định kỳ.



Công nhân được đào tạo nhận thức 5S, Kaizen, ATLD, thực hiện tốt công tác TPM, đồng thời công tác bảo trì sửa chữa được thực hiện đúng kế hoạch nhằm đảm bảo máy móc thiết bị luôn trong tình trạng hoạt động tốt. Tăng cường đào tạo TPM các nhóm máy, sắp xếp cho đào tạo lớp quản lý công việc và trình độ chuyên môn cho nhân viên.



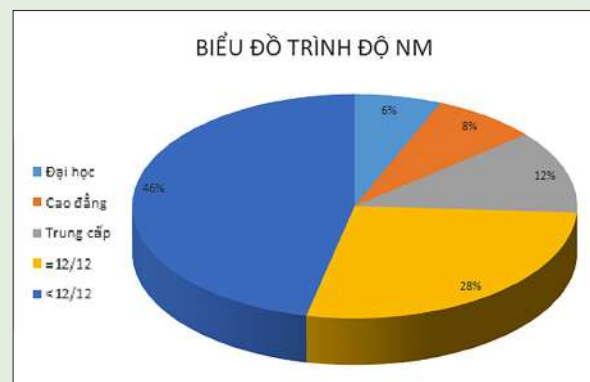
Bên cạnh đó, nhằm bảo quản tốt hàng hóa, đảm bảo chất lượng tốt nhất đến người tiêu dùng, Công ty đã xây dựng hệ thống kho hiện đại với vị trí thuận lợi trong khu vực tập trung các nhà máy, giúp việc tiếp cận nguyên liệu từ sản xuất và khu vực lưu trữ cũng như vận chuyển thành phẩm từ các nhà máy về nơi bảo quản là ngắn nhất, tiết kiệm chi phí vận chuyển và các chi phí liên quan, thúc đẩy tốc độ sản xuất và sản lượng.

HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ

Để đảm bảo hiệu quả vận hành thống nhất của cả bộ máy, hỗ trợ tối đa cho sản xuất kinh doanh, các phòng ban chuyên trách trong Công ty đều được giao rõ KPI và xây dựng lộ trình kế hoạch thực hiện cụ thể, đảm bảo thực hiện được các chỉ tiêu đã đề ra của Công ty từ đầu năm.

Tình hình nhân sự công ty

STT	TIÊU CHÍ	Tổng Số lượng lao động	Tỉ lệ (%)
TRÌNH ĐỘ LAO ĐỘNG		502	100%
1	Trình độ Đại học	112	22.31%
2	Trình độ Cao đẳng,	49	9.76%
3	Trung cấp chuyên nghiệp	58	11.55%
4	Lao động phổ thông	283	56.37%
TỔNG CỘNG		502	
GIỚI TÍNH		502	100%
1	Nam	350	69.72%
2	Nữ	152	30.28%




Nhằm thường xuyên đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thị trường và khách hàng, trong năm 2020, phòng R&D đã hoạt động tích cực và cho ra đời một số sản phẩm mới của Công ty đã được đưa ra thị trường như tạ gang, dây chống hà, sản phẩm dây đa dụng, v.v...

Đồng thời, để hệ thống hóa toàn bộ cơ sở dữ liệu sản xuất, trong năm phòng R&D đã nỗ lực cập nhật dữ liệu hệ thống bằng phương pháp mã hóa toàn bộ danh mục sản phẩm và định mức sản phẩm của Công ty và lưu trữ trên hệ thống ERP, tạo nền tảng quản lý nhất quán và bảo mật tốt hơn.

Bộ phận Q&A đảm bảo duy trì kiểm tra chất lượng đầu vào của nguyên vật liệu, kiểm soát chất lượng sản phẩm trên từng công đoạn sản xuất theo quy trình và trước khi ra khỏi nhà máy. Các thiết bị đo lường kiểm tra và thử nghiệm được hiệu chuẩn theo đúng quy trình và tiêu chuẩn. Đây cũng là bộ phận thực hiện việc dán tem điện tử lên sản phẩm để phân định rõ trách nhiệm giữa các phòng ban và duy trì tính minh bạch, trách nhiệm trong từng khâu của chuỗi cung ứng. Từng sản phẩm đều được kiểm tra kỹ lưỡng và lưu mẫu để đảm bảo chất lượng và phục vụ cho những vấn đề hậu mãi.

Ngoài việc hoạt động tron tru giữa các phòng ban nội bộ, Công ty còn chú trọng vào việc xây dựng hình ảnh thương hiệu, ngoài các kênh truyền thống như nhân viên kinh doanh tại từng khu vực, đường dây hotline, email, bộ phận CRM và Marketing của Công ty cũng đang nỗ lực hoàn thiện các kênh tương tác với khách hàng với tham vọng tiếp cận trực tiếp từng người sử dụng cuối của Công ty nhằm lắng nghe phản hồi và nguyện vọng của khách hàng cho công cuộc cải tiến và nâng cấp chất lượng quản trị cũng như sản phẩm của SBVN.



A large, ancient tree with a thick, moss-covered trunk stands prominently in a lush green forest. Sunlight filters through the dense canopy of vibrant green leaves, creating a bright, ethereal atmosphere. The ground is covered in fallen leaves and mossy rocks. The text 'VŨNG MỘT NIỀM TIN' is overlaid on the right side of the image in a white, serif font.

VŨNG
MỘT
NIỀM
TIN

PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG

Việt Nam có 28 tỉnh/thành ven biển hoạt động nghề khai thác hải sản và vùng biển có trên 1 triệu km² với nguồn lợi hải sản đa dạng từ loài cá cận nhiệt đới đến cận ôn đới. Số lượng tàu cá của Việt Nam nhiều, đứng thứ 2 thế giới sau Trung Quốc. Chính sách của Việt Nam là hướng biển, xây dựng Việt Nam một nước giàu mạnh từ biển. Trong đó, chiến lược phát triển khai thác hải sản, sản phẩm thủy sản vẫn được xem là mũi nhọn của giai đoạn tới.

Định hướng phát triển ngành: Luật Thủy sản 2017 và Nghị định 26/2019/NĐ-CP về cụ thể hóa luật thủy sản 2017 đã định hình phát triển ngành thủy sản theo nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, trong đó từng bước hiện đại hóa đội tàu, giảm số lượng và tăng chất lượng hoạt động.

Khai thác hải sản được nhà nước rất quan tâm, trong nhiều năm qua Việt Nam đầu tư nhiều chính sách khuyến khích tàu cá phát triển quy mô lớn, tăng kích thước tàu thay cho tàu vỏ gỗ kích thước nhỏ. Đề án khai thác viễn dương cho phép tàu cá Việt Nam đi khai thác các vùng biển xa bờ, biển quốc tế và vùng biển hợp tác với các nước trên thế giới. Theo đề án này, từ năm 2021 chính phủ Việt Nam tiếp tục tạo nhiều cơ hội để ngư dân đưa tàu đi khai thác ở những vùng biển mà trước đây họ chưa có đủ năng lực về tài

chính, kỹ thuật để tổ chức khai thác. Đây là cơ hội để Công ty đầu tư nhiều hơn nữa vào chuỗi sản phẩm cung cấp ra thị trường phục vụ nhu cầu cao về công nghệ dây, lưới, trang thiết bị phục vụ khai thác biển sâu, biển quốc tế và viễn dương. Đội tàu khai thác hải sản với số lượng lớn ở Việt Nam khi vươn ra khơi và viễn dương sẽ đòi hỏi nhu cầu thay đổi toàn bộ thói quen tiêu dùng truyền thống sang tính toán trang bị dựa trên kỹ thuật cao thì khai thác biển mở mới đạt hiệu quả.

Chính phủ Việt Nam đã ban hành chính sách tạm dừng đóng mới tàu lưới kéo và xây dựng kế hoạch chuyển đổi nghề lưới kéo sang hoạt động nghề khác, tiến tới cấm hoạt động nghề lưới kéo theo mùa vụ và vùng biển. Hiện tại, sản phẩm dây thừng PP và lưới PE của Công ty đang được tiêu thụ nhiều cho đối tượng lưới kéo ở Việt Nam. Thị trường lưới kéo tiêu thụ một lượng lớn dây, lưới của Công ty Siam Brothers như đã phân tích trên. Trong giai đoạn tới việc chuyển đổi cơ cấu nghề nghiệp, cắt giảm hoạt động nghề lưới kéo và thay đổi cơ chế hoạt động của nghề này sẽ vừa thách thức vừa là cơ hội để Công ty xây dựng chiến lược phù hợp với chuỗi

sản phẩm cung cấp ra thị trường phục vụ cho nhu cầu của các nghề theo cơ cấu mới.

Chính sách hỗ trợ ngư dân của chính phủ: Chính phủ cho phép đóng tàu đánh cá công suất lớn theo các chương trình hỗ trợ như Nghị định số 26/2017/NĐ-CP và Nghị định số 17/2019/NĐ-CP thay thế Nghị định số 26/2017/NĐ-CP về chính sách hỗ trợ một lần sau đầu tư đóng mới tàu cá vỏ thép, vỏ composite công suất máy từ 800 cv trở lên. Từ đó, Việt Nam hình thành nên nhiều tàu công suất lớn làm nghề lưới rê, lưới vây, manh chụp hoạt động ở các vùng biển xa bờ. Đối với những nghề tàu công suất lớn, chiều dài tàu lớn cần đầu tư về ngư cụ quy mô lớn, thay đổi kết cấu ngư cụ và trang thiết bị hỗ trợ khai thác. Đây là cơ hội để Công ty nắm bắt, tiếp cận nhu cầu mới của ngư dân.

Chính sách hỗ trợ dầu theo Nghị định số 48/2017/NĐ-CP. Theo đó, nhờ có chính sách này nên ngư dân tăng cường bám biển nhiều hơn và tác động mạnh đến tăng chi tiêu mua sắm ngư cụ, đầu tư trang thiết bị để bám biển dài ngày. Các tỉnh khu vực miền Trung, miền Nam được hưởng chính sách này



TỔNG QUAN CHUNG VỀ THỊ TRƯỜNG DÂY THÙNG TRUYỀN THỐNG

Theo báo cáo khảo sát của Công ty, tính đến tháng 3/2020 cả nước có khoảng 94.557 chiếc. Trong đó, nhóm tàu có chiều dài dưới 15 m là 64.083 chiếc, chiếm 67,8% tổng số tàu cá cả nước và nhóm tàu từ 15 m trở lên, chiếm 32,2%.

Kết quả điều tra cho thấy, tàu cá nước ta hoạt động khai thác quanh năm, dao động từ 8 - 11 tháng/năm

Qua dữ liệu trên nhận thấy, đội tàu khai thác hải sản xa bờ ($\geq 15m$) và đội tàu khai thác gần bờ ($<15m$) có thời gian hoạt động trung bình khoảng 10 - 11 tháng/năm. Trung bình mỗi tháng tàu hoạt động khoảng 15 - 20 ngày.

Vốn đầu tư của nghề khai thác hải sản được tính là các giá trị của vỏ tàu, máy tàu (máy chính và máy phụ), ngư cụ khai thác, trang thiết bị hàng hải, hệ thống máy khai thác, nguồn sáng và các dụng cụ, thiết bị bảo quản trên tàu cá. Kết quả điều tra và ước tính cho thấy vốn đầu tư nghề khai thác của từng nghề, từng kích thước và phong tục tập quán từng khu vực mà giá trị đầu tư có sự khác nhau.

Ngoài chi phí đầu tư ban đầu cho nghề khai thác hải sản, hàng năm các tàu cá còn phải chuẩn bị một khoản kinh phí không nhỏ để duy tu, sửa chữa các hạng mục cho nghề khai thác hoạt động sản xuất trên biển, bao gồm các chi phí

SỐ THÁNG HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC CỦA TÀU CÁ CHIA THEO KHU VỰC, THEO NGHỀ VÀ NHÓM CHIỀU DÀI

Đơn vị tính: tháng

NHÓM NGHỀ KHAI THÁC	MIỀN BẮC		MIỀN TRUNG		MIỀN NAM		CẢ NƯỚC	
	<15 m	≥ 15 m	<15 m	≥ 15 m	<15 m	≥ 15 m	<15 m	≥ 15 m
Câu	11	10	8	11	10	11	10	11
Chụp	-	10	-	9	-	10	-	10
Lồng bẫy	11	11	-	11	10	10	11	10
Lưới kéo	11	11	9	10	9	10	10	11
Lưới rê	11	11	11	10	10	10	11	11
Lưới vây	-	11	-	9	-	10	-	10

(Ghi chú: "-" Không có dữ liệu)

CHI PHÍ ĐẦU TƯ CỐ ĐỊNH CỦA TÀU CÁ CHIA THEO KHU VỰC

Đơn vị tính: triệu đồng/tàu

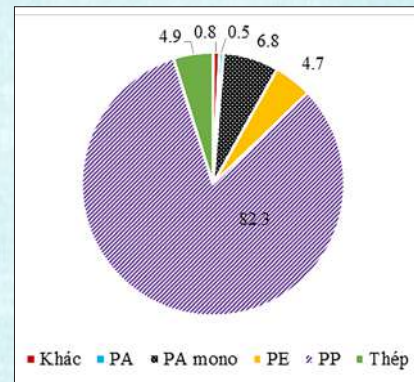
NHÓM NGHỀ KHAI THÁC	MIỀN BẮC		MIỀN TRUNG		MIỀN NAM		CẢ NƯỚC	
	<15 m	≥ 15 m	<15 m	≥ 15 m	<15 m	≥ 15 m	<15 m	≥ 15 m
Lồng bẫy	263,4	532,5	-	763,5	281,1	699,0	272,3	665,0
Câu	152,0	612,1	330,3	563,1	220,3	286,0	234,2	487,1
Chụp	-	1.993,0	-	1.467,1	-	1.353,5	-	1.353,5
Lưới kéo	336,4	824,1	355,8	763,0	167,0	1.260,9	286,4	949,3
Lưới rê	279,7	1.290,6	528,1	1.713,5	264,2	1.407,7	357,3	1.470,6
Lưới vây	-	2.850,7	-	1.973,5	-	2.059,7	-	2.294,6

(Ghi chú: "-" Không có dữ liệu)

sửa bảo dưỡng máy, bổ sung ngư cụ, làm vỏ tàu,... chi phí bổ sung hàng năm cho nghề khai thác hải sản nước ta có xu hướng tăng dần theo kích thước tàu, chi phí bổ sung cao tập trung ở các nghề lưới vây, lưới rê, lưới kéo và nghề chụp.

Theo kết quả khảo sát, trong nghề khai thác hải sản các loại dây bắt gập là dây vật liệu Polypropylene (PP), Polyamid (PA) multi, PA mono, Polyethylene (PE) và

TỶ LỆ BẮT GẬP LOẠI VẬT LIỆU DÂY TRANG BỊ TRÊN TÀU CÁ



cáp thép. Dây vật liệu PP có tỷ lệ sử dụng cao nhất với 82,3%.

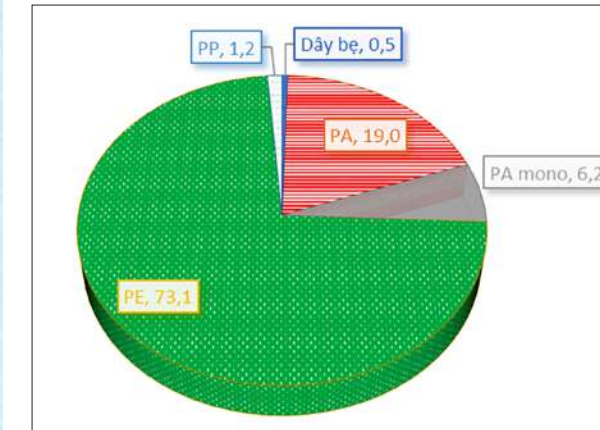
Theo định hướng phát triển nghề khai thác hải sản tại Việt Nam, việc đẩy mạnh khai thác hải sản xa bờ, viễn dương trên cơ sở xây dựng đội tàu hiện đại, phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế, gắn khai thác với dịch vụ hậu cần trên biển đảo là ưu tiên hàng đầu, đồng thời với việc chuyển đổi một số nghề khai thác ven bờ và nghề khai thác xa bờ có tính xâm hại tới nguồn lợi thủy sản sang các nghề dịch vụ khác. Khi nghề cá Việt Nam chuyển sang khai thác có trách nhiệm, vươn ra vùng khơi thì cần đến sản phẩm dây, lưới, trang thiết bị chất lượng, đảm bảo độ tin cậy và hiệu quả hoạt động ở những vùng biển sâu, biển hợp tác. Trong khi đó các dòng sản phẩm của Siam Brothers đang có đều là sản phẩm có chất lượng, đây là điều cốt lõi để tiếp cận khách hàng yêu cầu ngày càng cao.



TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG NGƯ LƯỚI CỤ

Tình hình sử dụng lưới trên tàu cá: Lưới dùng trong nghề khai thác hải sản chủ yếu là lưới vật liệu PA và lưới vật liệu PE. Trong đó, lưới PE thường được sử dụng cho nghề lưới kéo, lưới rê, chụp và lưới vây, còn lưới PA thường sử dụng cho lưới vây và lưới rê thu ngư. Lưới PA mono thường dùng cho nghề câu, lưới rê cước.

Tỷ lệ các loại vật liệu lưới bắt gập:



Theo thống kê từ Công ty, Tổng khối lượng lưới PE trang bị ban đầu dùng cho lưới kéo, lưới vây, lưới rê và chụp là 12.629,3 tấn. Trong đó, nhóm tàu từ 15 m trở lên, lưới

rê trang bị lưới PE nhiều nhất với hơn 88% (10.923,5 tấn), chủ yếu là khu vực miền Nam, tiếp theo đó là lưới kéo với 6% (745,3 tấn), còn lại là lưới vây và lưới chụp. Nhóm tàu dưới 15 m chỉ có lưới kéo trang bị lưới PE với khối lượng 238,1 tấn.

Hàng năm, lưới PE được tiêu thụ cho nghề cá khoảng 2.869,3 tấn/năm. Trong đó, nhóm tàu dưới 15 m sử dụng khoảng 305 tấn/năm và nhóm trên 15 m sử dụng hơn 2.560,8 tấn/năm. Nghề lưới rê sử dụng lưới PE nhiều nhất với 1.333,7 tấn/năm, chiếm trên 90%. Lưới PA multi tiêu thụ hàng năm khoảng 1.893 tấn/năm. Trong đó, nhóm tàu trên 15 m sử dụng nhiều nhất với hơn 1.530 tấn/năm. Nghề lưới vây tiêu thụ hàng năm cho bổ sung lưới vào khoảng gần 792 tấn/năm, nghề lưới rê sử dụng nhiều hơn 2 lần.



TÌNH HÌNH SỬ DỤNG BÓNG ĐÈN

Số lượng bóng đèn thấp sáng tập trung cá tại 03 miền, theo kích thước tàu và theo nghề có sự khác nhau, được thể hiện dưới Bảng bên dưới.

Trang bị bóng đèn tập trung cá trên tàu khai thác hải sản chia theo khu vực:

Đơn vị tính: bóng đèn/tàu

NHÓM NGHỀ KHAI THÁC	MIỀN BẮC		MIỀN TRUNG		MIỀN NAM	
	<15 m	≥15 m	<15 m	≥15 m	<15 m	≥15 m
Câu	9	28	10	14	12	15
Chụp	-	145	-	59	-	87
Lưới vây	-	174	-	29	-	23

(Ghi chú: "-" không có dữ liệu)

Theo khảo sát, tàu cá ở miền Nam sử dụng bóng đèn Halogen nhiều nhất; tàu cá miền Trung sử dụng bóng Metan Halide nhiều nhất (chiếm 40,9%), tiếp đến miền Nam và thấp nhất miền Bắc; đèn LED sử dụng nhiều ở các tàu cá khu vực miền Nam và miền Trung; nhóm đèn khác trang bị tại 03 vùng thấp, ở dưới ngưỡng 20%.

Nhu cầu trang bị bóng đèn trên tàu cá ở các khu vực khá cao, mục đích thay thế các loại bóng đèn thường dùng của người dân là muốn loại sáng hơn và tiết kiệm được nhiên liệu, tăng năng suất khai thác.

TÌNH HÌNH SỬ DỤNG KHAY NHỰA

Số lượng khay trang bị cho nhóm tàu từ 15m trở lên nhiều gấp 3,6 lần so với nhóm tàu dưới 15m. Chủng loại khay 11kg và loại 18 kg được tàu cá trang bị nhiều hơn so với các chủng loại khác. Khối lượng khay bổ sung hàng năm cho 1 tàu hoạt động khai thác trung bình khoảng 130 khay/tàu/năm và không có sự chênh lệch nhiều giữa 02 nhóm kích thước tàu.



Số lượng khay nhựa trên tàu cá chia theo khu vực:

Đơn vị tính: khay/tàu

CHUNG LOẠI KHAY	MIỀN BẮC		MIỀN TRUNG		MIỀN NAM	
	<15 m	≥15 m	<15 m	≥15 m	<15 m	≥15 m
Khay 11	25	419	217	806	141	745
Khay 18	42	793	220	498	0	1.060
Khay 20	0	1.253	0	0	10	0
Khay 30	36	55	0	150	33	40
Khay mực	0	1.239	0	0	0	50
Khay kín nước	3	2	0	500	30	0
Rỗ	0	0	138	139	35	41
Thùng	17	16	125	175	4	3

TÌNH HÌNH SỬ DỤNG DẦU NHỚT

Kết quả khảo sát cho thấy, tàu cá dưới 15m sử dụng lượng nhớt thấp hơn tàu cá từ 15m trở lên khoảng 3,5 lần. Loại nhớt sử dụng cho động cơ của tàu cá, quan trọng nhất là chất lượng tốt (độ nhớt cao, máy chạy êm). Quy mô tàu cá hơn 90 nghìn chiếc của cả nước thì lượng nhớt sử dụng hàng năm cho tàu cá là rất lớn. Số lượng nhớt được tiêu thụ nhiều nhất ở nghề lưới kéo, nghề chụp và lưới vây; thị trường tập trung chủ yếu ở khu vực miền Trung và miền Nam.

Số lượng nhớt sử dụng trên tàu cá chia theo khu vực:

Đơn vị tính: lít/tàu/năm

NHÓM NGHỀ KHAI THÁC	MIỀN BẮC		MIỀN TRUNG		MIỀN NAM	
	<15 m	≥15 m	<15 m	≥15 m	<15 m	≥15 m
Lồng bẫy	43	228	-	482	153	359
Câu	96	247	166	372	153	211
Chụp	-	572	-	603	-	606
Lưới kéo	196	367	370	728	137	2.247
Lưới rê	48	242	148	491	89	309
Lưới vây	-	411	-	656	-	559

TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG DÂY NÔNG NGHIỆP



THỊ TRƯỜNG DÂY CỘT RƠM

Theo ước tính Bộ Nông Nghiệp, sản lượng rơm chiếm khoảng 70% sản lượng lúa. Sản lượng rơm năm 2017 ước tính khoảng gần 30 triệu tấn.

Theo Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam (VAAS) và Viện Nghiên cứu Lúa gạo quốc tế (IRRI), trung bình hàng năm Việt Nam lãng phí 20 triệu tấn rơm (khoảng 60%). Tổng sản lượng rơm có thể thu hoạch vào khoảng 33 triệu tấn

Hiện nay đa số rơm rạ được thu hoạch dùng cho chăn nuôi, trồng nấm & thanh long là chủ yếu. Một số doanh nghiệp đã bắt đầu thu mua rơm để xuất khẩu sang các thị trường khác.

THỊ TRƯỜNG DÂY CỘT CHUỐI

Theo phê duyệt quy hoạch của bộ NN-PTNT,

chuối là 1 trong 12 loại cây trồng chủ lực tại vùng Nam Bộ, chiếm 6% tổng diện tích quy hoạch cây ăn quả ở Nam Bộ và chiếm 11% tổng diện tích quy hoạch 12 loại cây ăn trái chủ lực, như vậy tiềm năng phát triển cây chuối sẽ kéo theo nhu cầu sản xuất dây chằng cột dây chuối.

THỊ TRƯỜNG DÂY DỪNG CHO CÂY LEO VÀ NÂNG ĐỖ TRÁI (DÂY NHÀ KÍNH)

Theo khảo sát từ Công ty, tổng diện tích canh tác rau Lâm Đồng khoảng 19,479ha, diện tích gieo trồng năm 2017 đạt 61,307ha; trong đó nhóm rau ăn quả (như cà chua, cà tím, mướp, dưa leo, đậu cove, ớt chuông...) chiếm khoảng 32%, đây cũng là nhóm cây leo có dùng dây nông nghiệp để cây leo dàn hoặc đỡ trái.



BÁO CÁO CỦA HĐQT

1. BÁO CÁO HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2020

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 được bầu cử vào ngày 18/06/2020 có 07 thành viên, bao gồm 02 thành viên độc lập. Đến tháng 11/2020, ông Nguyễn Trường Hải từ nhiệm, Hội đồng quản trị tiếp tục quản trị công ty với 06 thành viên. Đồng thời, do tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp, nhằm bảo vệ sức khỏe cho các thành viên và chủ động phòng dịch,

HĐQT đã có những thay đổi linh hoạt trong phương thức hoạt động như ứng dụng công nghệ để tổ chức các cuộc họp trực tuyến. Tuy nhiên, các cuộc họp thiết yếu vẫn được HĐQT duy trì tối thiểu hàng quý để kịp thời đưa các quyết định phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Số lượng và tỷ lệ tham dự các phiên họp của Hội đồng quản trị của các thành viên Hội đồng quản trị cũng như nội dung các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm được tóm tắt như sau:

NGÀY	THÀNH PHẦN THAM DỰ	NỘI DUNG CHÍNH
15/01/2020	100%	Thông qua giao dịch với các bên liên quan, xem xét chương trình họp Đại hội đồng cổ đông 2020
17/03/2020	86%	Xem xét tác động của dịch Covid đối với hoạt động của doanh nghiệp, dời ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông 2020
21/05/2020	86%	Xem xét Kết quả kinh doanh năm 2019, kết quả kinh doanh Quý 1/2020, kế hoạch kinh doanh năm 2020, xem xét dời lịch họp Đại hội cổ đông 2020 lần thứ hai do dịch bệnh
28/07/2020	86%	Xem xét kết quả kinh doanh nửa đầu năm 2020, điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh nửa cuối năm, một số vấn đề về quản trị công ty
26/11/2020	86%	Điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đầu tư dự án nhà máy Siam Plastic số 4

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Trong thời gian đầu năm cho đến tháng 07/2020, chức vụ Tổng Giám đốc được kiêm nhiệm bởi Chủ tịch Hội đồng quản trị, do đó việc tham gia các cuộc họp của HĐQT với BGD được tăng cường về mặt tần suất, rút ngắn thời gian trao đổi thông tin giữa các cấp, giúp HĐQT nắm bắt sát sao tình hình vận hành của các mảng chuyên môn thông qua trao đổi trực tiếp với các nhân sự cùng cấp như Giám đốc nhà máy và Phó Giám đốc thương mại.

Kể từ tháng 8/2020, chức vụ Tổng Giám đốc được giao lại cho Thành viên HĐQT, giúp phân định rõ rệt hơn về cơ cấu quản trị trong công ty

theo các chỉ đạo của Chính phủ trong Nghị định số 71/2017/NĐ-CP. Theo cơ cấu hoạt động mới, cách tiếp cận và quản trị công ty giữa hai cấp độ quản trị đã có sự tách bạch rõ ràng, giúp HĐQT có thể nhìn nhận chính xác hơn về mức độ hiệu quả khi BGD triển khai các định hướng, chiến lược và nghị quyết được HĐQT đưa ra, từ đó có các thay đổi phù hợp và cấp thiết.

Trong thời gian 06 tháng đầu năm, vị trí Kế toán trưởng của Công ty có nhiều biến động và thay đổi nhân sự 02 lần, dẫn đến mất thời gian bàn giao công việc và đào tạo sử dụng các hệ thống và phần mềm liên quan. Tuy nhiên, BGD đã có sự lựa chọn nhân sự phù hợp nên nhìn chung hoạt động của chức năng Tài chính – Kế toán đã nhanh chóng quay trở lại tốc độ ổn định và mức độ tuân thủ các yêu cầu liên quan của pháp luật cũng được nâng cao.

3. BÁO CÁO CỦA CÁC TIỂU BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- TIỂU BAN THÙ LAO & BỔ NHIỆM: Trong năm 2020, tiểu ban Thù lao & Bổ nhiệm đã trực tiếp làm việc với bộ phận Nhân sự của Công ty để xây dựng chính sách lương thưởng phù hợp cho các bộ phận trọng yếu như phòng Kinh doanh. Hệ thống mô tả công việc và mức lương, KPI và các khoản khuyến khích ngoài lương được xem xét kỹ lưỡng để tạo được động lực cho nhân viên. Với định hướng phát triển bền vững, trong năm 2020, Tiểu ban đã đề xuất thực hiện chương trình Xác định & Đào tạo đội ngũ kế thừa nhằm duy trì và phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh và tăng trưởng của Công ty trong dài hạn.

- TIỂU BAN CHIẾN LƯỢC & HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG phối hợp cùng Ban PR, Kiểm soát nội bộ và Quản trị doanh nghiệp và Ban phát triển hệ thống tổ chức kiểm tra, chỉnh sửa hệ thống quy trình của Công ty theo định hướng ứng dụng công nghệ thông tin, hạn chế việc sử dụng giấy tờ vừa nhằm mục đích bảo vệ môi trường, phát triển bền vững và còn hướng đến thay thế sức lao động tay chân bằng máy móc.

- TIỂU BAN TÀI CHÍNH theo dõi sát sao các hoạt động của các phòng ban chuyên trách do Công ty có nhiều kế hoạch sử dụng vốn lớn trong năm, đảm bảo kiểm soát chi phí, cắt giảm cần thiết để nâng cao hiệu quả tài chính của Công ty, sử dụng vốn hiệu quả.

- TIỂU BAN PHÁT TRIỂN KINH DOANH VÀ TIỂU BAN PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG phối hợp chặt chẽ trong việc giám sát và quản lý các dự án công nghệ như DMS, QR Code, CRM nhằm đảm bảo công việc hoàn thành đúng tiến độ, tổ chức phối hợp giữa các phòng ban để có thể cập nhật quy trình và tiến hành đào tạo hợp lý để việc tiếp nhận và sử dụng phần mềm thực tế tại Công ty diễn ra suôn sẻ.

4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2021

Trên cơ sở các dữ liệu thu thập được, Công ty đã có những bước chuẩn bị cho kế hoạch phát triển năm 2021:

MỘT, tiếp tục tập trung phát triển thị trường dây đánh bắt truyền thống. Các yếu tố bên ngoài như kế hoạch chuyển đổi tàu cá của chính phủ, khả năng gỡ thẻ vàng IUU trong năm 2021 kết hợp với các yếu tố bên trong về độ bao phủ thị trường, niềm tin vào chất lượng của dây thừng Con Gà của ngư dân sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho sự tăng trưởng về sản lượng dây trong năm 2021. Theo kế hoạch đặt ra, doanh số bán dây sẽ tăng trưởng từ 12 - 15% trong năm tiếp theo.

HAI, phát triển sản phẩm mới phục vụ riêng cho thị trường nuôi trồng thủy sản. Do việc khai thác quá mức và biến đổi khí hậu, nguồn lợi thủy sản tự nhiên đã sụt giảm nghiêm trọng. Với bờ biển dài, thời tiết thuận lợi, thị trường nuôi trồng thủy sản trong thời gian tới sẽ phát



triển mạnh mẽ. Việc sử dụng dây đánh bắt vào nuôi trồng cũng có nhiều điểm hạn chế, nên việc nghiên cứu một sản phẩm mới có các yêu cầu phù hợp với thị trường này đã được Ban Lãnh Đạo xác định là mục tiêu ưu tiên trong năm 2021.

BA, thị trường dây cột chuối trong hai năm vừa qua đã có được sự tin tưởng của các khách hàng. Hiện nay sản phẩm của Công ty đã được các doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực nông nghiệp sạch lựa chọn. Mục tiêu trong năm 2021 đặt ra là gia tăng sản lượng cung cấp cho các doanh nghiệp hiện hữu, tiếp tục mở rộng danh sách khách hàng. Bên cạnh đó, tập trung phát triển doanh thu dây cột rom và dây nhà kính, đây được xem là trọng tâm sau sự phát triển thành công của dây cột chuối.

BỐN, xây dựng các sản phẩm dây thừng mới phục vụ cho các thị trường xuất khẩu, ngoài thị trường xuất khẩu dây thừng đánh cá vốn có khá nhiều sự cạnh tranh với các hãng dây cùng ngành nghề trong khu vực và trên thế giới. Việc phát triển mặt hàng dây phục vụ cho thị trường Myanmar đã cho Công ty khá nhiều kinh nghiệm, và trong năm 2021, mục tiêu đặt ra là cung cấp ra thị trường sản phẩm có tính ứng dụng cao, xuất khẩu vào nhiều nước hơn trên thế giới.

Giá hạt nhựa sau khi lao dốc trong quý 2 và quý 3 năm 2020, đã bắt đầu xu hướng đi lên theo chiều thẳng đứng trong quý 4 năm 2020 và quý 1 năm 2021. Tình hình đại dịch COVID 19 trên

toàn thế giới sau khi có vắc xin đã khả quan hơn, nền kinh tế toàn cầu có thể sớm phục hồi và nhu cầu hạt nhựa cho sản xuất có thể không giảm sâu nhưng trong năm 2020. Công ty cũng đã chuẩn bị những kịch bản cho giá hạt nhựa tăng cao để không làm ảnh hưởng quá nghiêm trọng đến tình hình sản xuất kinh doanh.

Căn cứ tình hình thị trường, HĐQT đưa ra kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2021

CHỈ TIÊU	2020	2021
Doanh thu (tỷ đồng)	510	618
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	83	77

Để thực hiện được mục tiêu kinh doanh đề ra, ngoài việc phát triển sản phẩm mở rộng thị trường, Công ty còn chú trọng đến việc tiếp tục hoàn thiện hệ thống phân phối, các phần mềm quản lý bán hàng đã được triển khai, đồng thời Công ty cũng tiếp tục đầu tư các phần mềm khác nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giúp tiết kiệm chi phí tăng lợi nhuận hoạt động.

Phát triển doanh nghiệp theo định hướng bền vững luôn là mục tiêu cốt lõi của Công ty, trong năm 2021, bên cạnh việc sản xuất kinh doanh, Công ty vẫn tiếp tục thực hiện các dự án hỗ trợ cộng đồng, các dự án bảo vệ môi trường biển, không chỉ là đơn vị đầu ngành về sản xuất kinh doanh, mà còn là đơn vị đi đầu trong công tác bảo vệ môi trường phát triển xanh.



BÁO CÁO TIỂU BAN KIỂM TOÁN

Từ ngày 1/1/2018 đến ngày 24/4/2018 Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam (Công ty) áp dụng mô hình có HĐQT và Ban Kiểm soát (BKS). Từ ngày 24/4/2018 đến 01/04/2021, Công ty áp dụng mô hình Tiểu ban kiểm toán (trực thuộc HĐQT) theo Luật Doanh nghiệp năm 2014.

THÀNH PHẦN TIỂU BAN KIỂM TOÁN

1 - Ông LÊ PHỤNG HÀO

Thành viên HĐQT độc lập - Trưởng ban

2 - Ông VEERAPONG SAWATYANON

Thành viên

3 - Bà TRẦN NGỌC DIỄM QUỲNH

Thành viên

HOẠT ĐỘNG CỦA TIỂU BAN KIỂM TOÁN

Tham gia trực tiếp trong các buổi họp của Hội đồng quản trị nhằm giám sát hoạt động của HĐQT, tham gia đóng góp ý kiến cho các quyết định chiến lược và đảm bảo tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông,

Giám sát tình hình hoạt động và báo cáo tài

chính: tham gia trực tiếp vào việc xem xét báo cáo tài chính hàng tháng, hàng quý và báo cáo năm nhằm chỉ ra các điểm sai sót, chưa phù hợp và đóng góp ý kiến cho việc nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp dựa trên kết quả báo cáo.

Hỗ trợ đóng góp ý kiến liên quan đến các lỗi thường gặp của hệ thống ERP và các phần mềm tích hợp dựa trên kinh nghiệm và thông lệ quốc tế. Tham gia các buổi họp cùng Kiểm toán độc lập sau kỳ kiểm toán định kỳ để ghi nhận thông tin và xây dựng các quy định phòng ngừa rủi ro tương ứng.

Phối hợp cùng Kiểm toán độc lập tra soát các hạng mục chi phí cần sự lưu ý cao như chi phí khuyến mãi, chi phí bán hàng, quản lý trang thiết bị, chi phí nhân sự.

Phối hợp tổ chức và giám sát kiểm kê hàng hóa định kỳ nhằm đảm bảo sự thống nhất của dữ liệu do bên thứ ba phụ trách và dữ liệu trên hệ thống của công ty.

Phối hợp và hỗ trợ cho các tiểu ban thực hiện cải tiến và xây dựng các quy trình làm việc phù hợp cho doanh nghiệp, đóng góp ý kiến vào việc triển khai sử dụng ERP và các phần mềm mở rộng tại Công ty.



Phối hợp giám sát việc triển khai các phần mềm chuyên dụng để giảm thiểu rủi ro trong công việc, tiết giảm chi phí nhân công do các công việc lặp đi lặp lại được thay thế bằng máy móc.

Phối hợp với Chủ tịch trong việc khoanh vùng các rủi ro, đặc biệt là rủi ro kiểm soát chi phí, và phối hợp thực hiện kiểm soát, cắt giảm rủi ro thông qua việc kiểm soát các hoạt động phát sinh nhiều chi phí và trọng yếu trong hệ thống sản xuất kinh doanh, đặc biệt thông qua việc ứng dụng công nghệ trong quản trị thông qua các phần mềm như ERP, Tableau, QR Code.

Ý KIẾN - KIẾN NGHỊ CỦA TIỂU BAN KIỂM TOÁN

Hội Đồng Quản Trị đã thực hiện tốt hoạt động giám sát và luôn hỗ trợ hiệu quả Ban Giám Đốc trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Hệ thống quy trình của Công ty đã có nhiều cải thiện và tinh gọn hơn, đầu tư hợp lý và tận dụng tối đa các hệ thống và phần mềm để giảm thiểu sai sót phát sinh từ con người và thời gian làm việc thủ công của nhân công. Đây là một khía cạnh tiềm năng và có thể xem xét đầu tư thêm nhằm tối ưu hóa hiệu quả nhân lực và kiểm soát các rủi ro liên quan đến yếu tố con người.

Công ty cần hoàn thiện hệ thống nhân sự với năng lực và kiến thức chuyên môn phù hợp, đáp ứng yêu cầu công việc, đem lại hiệu quả cao và tiết kiệm chi phí nhân sự không hợp lý, đặc biệt tập trung vào đội ngũ nhân viên IT, làm nền tảng cho các bước phát triển thiên về công nghệ

thông tin và đội ngũ nhân viên kiểm toán nội bộ để vừa đáp ứng các yêu cầu của luật pháp và nâng cao hiệu quả kiểm toán nội bộ của công ty.

Công ty cần quản lý chi phí chặt chẽ hơn thông qua hoạt động đánh giá ngân sách định kỳ theo từng phòng ban và quản lý hệ thống thanh toán lương, đảm bảo phù hợp giữa kết quả kinh doanh và ngân sách hoạt động đã đề ra. Kiến nghị tổ chức họp xem xét định kỳ với các phòng ban thuộc khối kinh doanh - tài chính để cập nhật tình hình thị trường và các yếu tố rủi ro có thể phát sinh nhằm điều chỉnh kế hoạch quản lý, đánh giá rủi ro phù hợp hơn.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2021

- Kể từ ngày 1 tháng 4 năm 2021, Tiểu ban kiểm toán được đổi tên thành Ủy ban kiểm toán và trực tiếp làm việc với Chức năng kiểm toán của Công ty và báo cáo cho Hội đồng quản trị. Tuân thủ các hướng dẫn và yêu cầu trong Chuẩn mực Kiểm toán nội bộ - Thông tư số 8/2021/TT-BTC ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Tiếp tục giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị nói riêng và Công ty nói chung, hỗ trợ Ban Giám đốc trong các quyết định chiến lược nhằm đảm bảo đạt được kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

- Đóng góp ý kiến cho các kế hoạch và dự án sắp tới của HĐQT.

- Tham gia hỗ trợ đào tạo nhằm xây dựng đội ngũ Kiểm toán nội bộ có năng lực, đóng góp hiệu quả vào việc quản trị rủi ro, kiểm soát chi phí và kiểm soát tuân thủ cho Công ty.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ BÁO CÁO

Trong năm 2020, Công ty CP Siam Brothers VN trải qua nhiều thay đổi lớn về cơ cấu quản trị. Trong thời gian đầu năm cho đến tháng 07/2020, chức vụ Tổng Giám đốc được kiêm nhiệm bởi Chủ tịch Hội đồng quản trị, do đó việc tham gia các cuộc họp của HĐQT với BGD được tăng cường về mặt tần suất, rút ngắn thời gian trao đổi thông tin giữa các cấp, giúp HĐQT nắm bắt sát sao tình hình vận hành của các mảng chuyên môn thông qua trao đổi trực tiếp với các nhân sự cùng cấp như Giám đốc nhà máy và Phó Giám đốc thương mại. Kể từ tháng 8/2020, chức vụ Tổng Giám đốc được giao lại cho Thành viên HĐQT, giúp phân định rõ rệt hơn về cơ cấu quản trị trong công ty theo các chỉ đạo của Chính phủ trong Nghị định số 71/2017/NĐ-CP. Theo cơ cấu hoạt động mới, cách tiếp cận và quản trị công ty giữa hai cấp độ quản trị đã có sự tách bạch rõ ràng, giúp HĐQT có thể nhìn nhận chính xác hơn về mức độ hiệu quả khi BGD triển khai các định hướng, chiến lược và nghị quyết được HĐQT đưa ra, từ đó có các thay đổi phù hợp và cấp thiết.

Về hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty quyết định theo đuổi định hướng 4.0, áp dụng nhiều phần mềm và công nghệ xuyên suốt trong toàn bộ chuỗi cung ứng, giúp tạo

ra thêm giá trị gia tăng, nâng cao hiệu suất, và chuẩn bị tốt hơn cho lộ trình tương lai. Đồng thời, với định hướng từ các năm trước, việc đầu tư mua sắm máy móc cũng được cân nhắc lựa chọn phù hợp với phân khúc thị trường mới. Kết quả hoạt động năm 2020 đã chứng minh được sự đúng đắn qua việc duy trì tăng trưởng bức phá, đảm bảo tất cả các khía cạnh của hoạt động sản xuất kinh doanh đều thể hiện rõ tính chất bền vững.

2. CÁC YẾU TỐ TRỌNG YẾU CỦA PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

A. KINH TẾ

VỀ NGŨ NGHIỆP, Chính phủ Việt Nam đang tập trung cơ cấu lại các nghề khai thác hải sản theo xu hướng giảm dần các nghề khai thác mang tính hủy diệt, khai thác ven bờ, đẩy mạnh khai thác xa bờ, phát triển các đội tàu công suất lớn. Đầu tư, hỗ trợ đưa các đội tàu công suất lớn tham gia khai thác xa bờ, khai thác viễn dương và vùng biển hợp tác quốc tế với các nước khác.

Chính phủ tập trung đầu tư tái tạo nguồn lợi, khai thác có trách nhiệm. Trong đó, tập trung phát triển theo chiều sâu nghề khai thác bằng việc nâng cao hiệu quả kinh tế nghề thông qua nâng cao công nghệ khai thác, công nghệ bảo quản để tăng chất lượng sản phẩm và giá trị kinh tế. Đầu tư phát triển nguồn lợi bằng thả rạn nhân tạo,



xây dựng các khu bảo tồn biển, bãi đẻ, khu vực cấm đánh bắt và cấp hạn ngạch khai thác vùng biển xa bờ cho các tỉnh. Phân cấp quản lý vùng biển ven bờ và vùng lộng cho các địa phương.

Các chính sách thắt chặt khai thác nguồn lợi biển được áp dụng. Hiện nay EC khuyến cáo thẻ vàng sản phẩm nhập khẩu thủy sản từ Việt Nam nên Chính phủ đang và sẽ tập trung quản lý thắt chặt tàu khai thác hải sản trên các vùng biển để ngăn chặn khai thác bất hợp pháp, khai thác không báo cáo (IUU). Việc thắt chặt sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động của các nghề nên tác động rất lớn đến đầu tư nghề cá trong thời gian tới.

VỀ NÔNG NGHIỆP, toàn ngành đã có sự phát triển đáng kể dù tình hình dịch bệnh ảnh hưởng nặng nề kéo dài từ đầu năm 2020, thiên tai khắc nghiệt nhưng đã hạn chế được mức thấp tỷ lệ thiệt hại, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện.

Trong lộ trình hội nhập kinh tế toàn cầu, Việt Nam tham gia 16 FTA, trong đó có 13 FTA đã có hiệu lực. Ngay trong năm 2020, Việt Nam cũng đã có được EVFTA, chính thức có hiệu lực từ tháng 8-2020, RCEP dự kiến cũng sẽ được ký kết sắp tới. Các FTA, đặc biệt các FTA thế hệ mới mở ra triển vọng cực diện nhìn chung rất tích cực trong đó có khu vực nông nghiệp. Thị trường được mở rộng, thuế quan được ưu đãi, do đó, ngành nông nghiệp có cơ hội rất tốt trong việc mở rộng thị trường, hiệu quả kinh tế sẽ cao hơn.

Hiện tại Nhà nước vẫn định hướng tập trung



xây dựng nền nông nghiệp hiện đại, tập trung khép kín chuỗi giá trị, từ phát triển nguyên liệu, tập trung chế biến đến tổ chức thương mại, tập trung chỉ đạo phát triển theo hướng hàng hóa, hiệu quả trên cơ sở ứng dụng khoa học tốt nhất, công nghệ 4.0 vào từng quy mô, từng khu vực, từng ngành hàng ở mức độ phù hợp. Bên cạnh đó, không ngừng đổi mới công tác quản trị trên nền tảng của công nghệ số, từ đó có được các hình thức quản trị thích hợp, phù hợp nhất, đặc biệt là các hình thức tổ chức sản xuất của một nền nông nghiệp thông minh.

Hướng đến hội nhập, cần chăm lo chất lượng sản phẩm. Do đó, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch, nông nghiệp đặc sản sẽ được chú ý hơn nhiều, cần tiếp tục các giải pháp tổng thể để khuyến khích nhiều hơn doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nói riêng, khu vực nông thôn nói chung.

Trong bối cảnh nhiều sự thay đổi, tuy nhiên, nhìn chung hoạt động của Công ty đã có nhiều tăng trưởng ở cả lĩnh vực nội địa và xuất khẩu, kết quả kinh doanh chung đạt được như kế hoạch đề ra.

Hệ thống kho được đầu tư trên toàn quốc đang dần chứng tỏ hiệu quả, đặc biệt là khi tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp làm đứt gãy chuỗi cung ứng. Số lượng cửa hàng chuẩn, với những cam kết chỉ bán và trưng bày sản phẩm của Công ty, giúp nâng cao độ trung thành của hệ thống và đặt nền tảng cho việc quản lý xuyên suốt và đồng bộ cũng đang được mở rộng trên toàn quốc. Các công nghệ mới được đưa vào áp dụng từ 2-3 năm trước nay đang chứng tỏ tiềm năng mở rộng mạnh mẽ và kiện toàn bộ máy phân phối cũng như quản trị trong toàn Công ty. Kết quả cho đến hiện tại chứng minh tầm nhìn hợp lý, phù hợp với xu thế phát triển chung của thế giới, Nhà nước và đảm bảo việc phát triển bền vững.

CHỈ TIÊU	DVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2020	% thực hiện kế hoạch
- Doanh thu	tỷ đồng	510.5	527	96.9%
- Lợi nhuận trước thuế		83.8	80	105%



B. MÔI TRƯỜNG - GIỮ BIỂN CHO TƯƠNG LAI

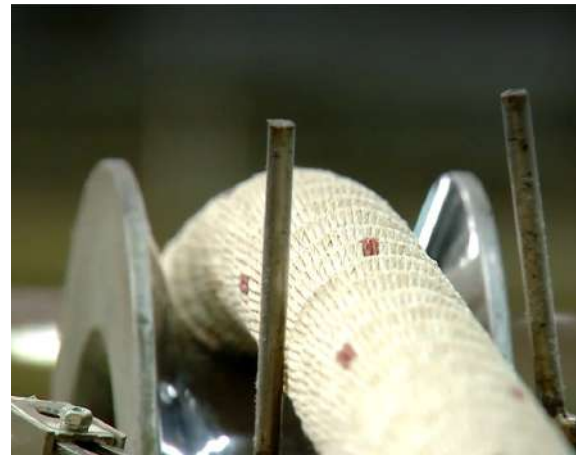
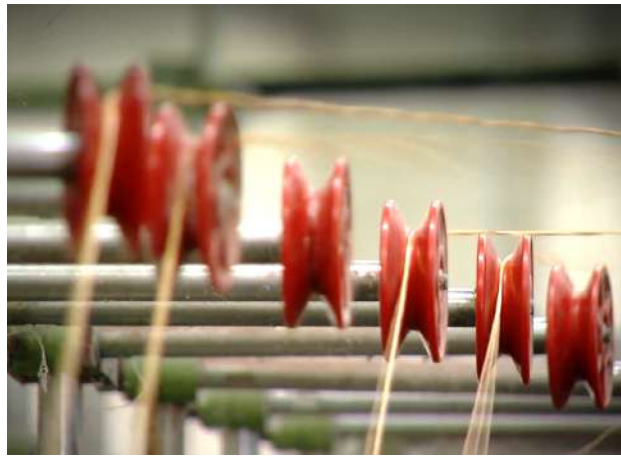
Vùng ven biển Việt Nam hiện đang đối mặt với các rủi ro tận diệt nguồn lợi thủy hải sản do đánh bắt gần bờ, ô nhiễm môi trường, mất cân bằng sinh thái, đe dọa tuyệt diệt các loài thủy hải sản ven bờ và vùng nước nổi.

Để phát triển nghề cá, bảo vệ môi trường, ngư trường, chủ quyền biển đảo, cũng như phục hồi hệ sinh thái biển, duy trì nguồn lợi cho tương lai, cách tốt nhất là phát triển đánh bắt xa bờ như các chỉ đạo của Nhà nước Việt Nam. Theo

xu hướng chung và các định hướng của Nhà nước SBVN đã nhận diện được từ một số năm trước, Công ty đã chủ động xây dựng các chính sách nội bộ nhằm thích ứng tốt và phát triển cùng các xu thế mới này.

Cụ thể, xác định rõ chi phí đầu tư cho mỗi chuyến đi biển là cực kỳ lớn, Công ty đã định hướng đi theo Quyết định 48/2010/QĐ-TTG ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa bằng cách xây dựng chính sách tặng dầu nhớt dùng thử để vừa hỗ





trợ ngư dân trải nghiệm sản phẩm mới, mạnh dạn đầu tư vào việc chuyển đổi sản phẩm cho hiệu quả kinh tế về lâu dài.

Ngoài ra, SBVN còn đầu tư nghiên cứu sản phẩm công nghệ cao, bảo vệ cây trồng, thân thiện với môi trường, được tin dùng bởi khách hàng lớn trong ngành như THACO, VINECO, HAGL, v.v...

Công ty cũng đầu tư vào dây chuyền sản xuất tiên tiến, máy móc mang thương hiệu lớn, tiêu chuẩn ISO 9001-2015, giám sát chặt chẽ chất lượng theo các tiêu chuẩn quốc tế và trong nước.

Nguyên vật liệu chủ yếu của công ty là nhựa PP, PE và các phụ gia khác, nên ngoài việc tạo ra sản phẩm chất lượng cao Siam Brothers VN còn chú trọng vào việc nâng cao hiệu quả sản xuất nhằm sử dụng hiệu quả nguồn nguyên vật liệu nhựa, tiết kiệm năng lượng, từng bước thay thế các các loại máy móc thiết bị lạc hậu nhằm tăng năng suất và tiết kiệm năng lượng.



Để tiết kiệm năng lượng điện, công ty đã từng bước thay đổi đốt nóng bằng điện trở chuyển qua sử dụng công nghệ đốt nóng bằng điện từ.

Sản phẩm của Công ty dựa trên công nghệ đùn sợi, nhựa khi ra khỏi đầu khuôn phải qua bốn nước lạnh và nước nóng nên lượng nước sử dụng khá nhiều, do đó nước sử dụng trong quá trình sản xuất đã được thu hồi lại và tiến hành lọc để sử dụng tuần hoàn tránh lãng phí tài nguyên nước.

TRUNG TÂM TƯ VẤN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG VÀ AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG
Consultancy Center of O.S.H & Environmental Technology

Trụ sở : 280/8 Tô Hiến Thành, P. 15, Q. 10, TP.HCM
Điện Thoại : 028.38680842 - Fax: 028.38680869
Email : trungtamcoshet@gmail.com

Số : 54-06/20-8 / KQPT Tp.HCM, ngày 11 tháng 06 năm 2020

KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐO ĐẠC MÔI TRƯỜNG

1/ Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY SIAM BROTHERS VIỆT NAM – NHÀ MÁY 1
2/ Địa chỉ : 87/1 Quốc lộ 1A, P. Tân Thới Hiệp, Quận 12
3/ Thời gian lấy mẫu : 04/06/2020
4/ Loại mẫu : Vi khí hậu, Tiếng ồn, ánh sáng
5/ Phương pháp thực hiện:

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp thực hiện	Phạm vi đo
1	Tiếng ồn*	TCVN 7878-2:2010	30 - 120 dBA
2	Nhiệt độ*	QCVN 46:2012/BTNMT	0 - 50 °C
3	Độ ẩm*	QCVN 46:2012/BTNMT	0 - 100 %RH
4	Vận tốc gió*	QCVN 46:2012/BTNMT	0,6 - 60 m/s
5	Ánh sáng	Máy đo ánh sáng TES 1333	0 - 400.000 Lux

BẢNG KẾT QUẢ ĐO VI KHÍ HẬU, TIẾNG ỒN, ÁNH SÁNG

Điểm Đo	Cường độ ồn (dBA)	Nhiệt độ (°C)	Độ ẩm (%)	Tốc độ gió (m/s)	Ánh sáng (Lux)
1. Khu vực cổng	60	-	-	-	-
2. Khu vực hành lang văn phòng trệt	64	-	-	-	-
Giới hạn tối đa cho phép trong khu vực cổng cộng và dân cư (QCVN 26:2010/BTNMT) Từ 6 giờ - 21 giờ: 70 21 giờ - ngày: 55					
3. Khu vực đồng giới	76	31,3	60,7	0,3	425
4. Khu vực máy A001	79	31,5	60,2	0,4	417
QCVN 22:2016/BYT	≤ 85	18 - 32	40 - 80	0,2 - 1,5	≥ 300

Ghi chú: *Độ ồn trừ tiếng ồn do các phương tiện giao thông
(*): Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận

BỘ PHẬN ĐO ĐẠC PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG KT. GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM THỰC HIỆN ĐO ĐẠC

Bùi Mạnh Hiệp TS. Thái Sanh Bảo Huy

Kết quả nhanh - chính xác - đáng tin cậy



Các loại nước thải sinh hoạt được tập trung vào bể chứa và qua hệ thống xử lý nước thải đạt các chỉ tiêu môi trường.

Xác định rõ tầm quan trọng của các yếu tố bền vững liên quan đến môi trường, Công ty còn nỗ lực duy trì việc đánh giá và giữ vững phong độ qua mỗi lần đánh giá đối với tiêu chuẩn ISO 14001:2015 về Hệ thống quản lý môi trường. Đồng thời, Công ty cũng có những cải cách trong việc quản lý chất thải và phế sản xuất để đáp ứng đúng các yêu cầu của mô hình Zero Landfill và đã được cấp chứng nhận của tổ chức INSEE cho các kết quả đạt được.

“Công tác chất lượng an toàn- sức khỏe-môi trường được coi trọng như tất cả các hoạt động sản xuất, kinh doanh trọng yếu khác và là trách nhiệm của toàn thể CB-CNV” - đó là câu trích dẫn trong chính sách AT-SK-MT của SB VN.

Trong năm 2020 thì Công ty đã hoàn thành tốt công tác AT-VSLĐ với sự công nhân của tỉnh Long An. Bên cạnh đó Công ty cũng quan tâm đến chất lượng môi trường xung quanh. Theo kết quả báo cáo quan trắc môi trường và môi

trường lao động thì tất cả các mẫu đo về các chỉ tiêu: Nhiệt độ, tiếng ồn, ánh sáng... đều trong giới hạn cho phép của quy chuẩn.

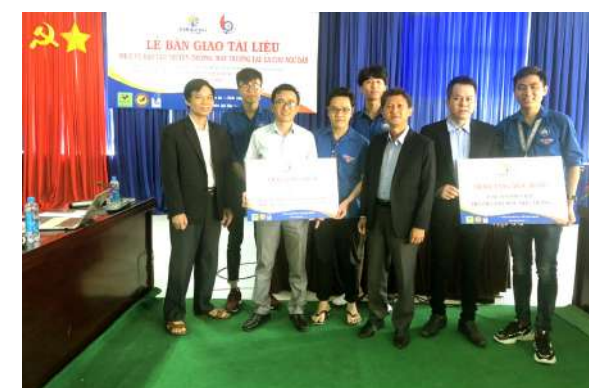
Với định hướng doanh nghiệp phát triển bền vững, Công ty đã có nhiều hoạt động xã hội trong khuôn khổ nội bộ, trong phạm vi vừa và phạm vi rộng bên ngoài Công ty.

Năm 2020 Công ty thực hiện khám sức khỏe cho 100% NLĐ. Công tác huấn luyện ATVSLĐ hoàn thành 100% kế hoạch phê duyệt từ huấn luyện đào tạo hội nhập, huấn luyện an toàn vận hành cho NLĐ mới vào cho đến các khóa huấn luyện bên ngoài theo nghị định 44/2016/NĐ-CP.

Về mặt lao động, với đặc thù doanh nghiệp sản xuất, tỷ trọng lao động phân theo giới tính vẫn nghiêng nhiều hơn về phía nam giới.

Về mặt trình độ, Công ty có sự linh hoạt về mặt lựa chọn nhân sự do bản chất công việc đa dạng từ nhân viên văn phòng đến nhân viên sản xuất trực tiếp tại các nhà máy.





Để đảm bảo tính tự do lập hội và thỏa ước tập thể của người lao động, Công ty thường xuyên hỗ trợ Công đoàn về mặt kinh phí hoạt động hàng tháng, tạo điều kiện cho người lao động sắp xếp ca làm việc linh hoạt để tham gia các hoạt động do Công đoàn tổ chức. Công ty duy trì chính sách phúc lợi ổn định, cơ chế tăng lương định kỳ hàng năm cho toàn bộ CB-CNV, đảm bảo mức thu nhập có tăng trưởng ít nhất tương đương tỷ lệ lạm phát. Ngoài tiền lương cơ bản và các khoản bắt buộc theo quy định của Nhà nước, Công ty còn chủ động xem xét lựa chọn các nhà cung cấp suất ăn phù hợp và điều chỉnh định mức chi phí suất cơm hợp lý để đảm bảo sức khỏe của NLD.

Riêng trong năm 2020, trước tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, Công ty đã nhanh nhạy thích ứng với tình hình và đầu tư trang bị các thiết bị phòng dịch, nước rửa tay, máy đo nhiệt độ cơ thể tại văn phòng và triển khai

tuyên truyền thường xuyên nhằm đảm bảo an toàn sức khỏe cho mọi người trong khuôn viên cơ sở hoạt động của Công ty.

Nhằm phát triển và duy trì tư duy kinh doanh bền vững cho mọi thế hệ nhân viên, Công ty thường xuyên duy trì các khóa đào tạo nội bộ về TPM, TQM, Kaizen, 5S, cập nhật Quy trình, Tiêu chuẩn mới để nâng cao nhận thức cho nhân viên về định hướng Công ty, giúp mọi hoạt động đi theo cùng một đường lối nhất quán, đảm bảo máy móc thiết bị được vận hành tốt, nhà xưởng gọn gàng, sạch sẽ. Đồng thời, các vị trí quan trọng cần được nâng cấp về mặt kiến thức chuyên môn cũng được xem xét cho tham gia kịp thời các khóa học để đảm bảo tiêu chuẩn vận hành trong công việc.

Bên cạnh công việc, bộ phận Nhân sự thường xuyên phối hợp với Công đoàn và các công ty trong cùng tập đoàn để tổ chức các sự kiện vui

chơi và sinh hoạt, duy trì tinh thần tốt cho toàn bộ nhân viên Công ty.

Xác định rõ cộng đồng là nơi doanh nghiệp tồn tại và phát triển, Công ty luôn nỗ lực đền đáp lại cho cộng đồng thông qua các hoạt động thiết thực.

Cụ thể, đối với người sử dụng chính của Công ty là ngư dân, Công ty luôn xem xét hỗ trợ trong các trường hợp ngư dân gặp khó khăn, sự cố tàu chìm, tai nạn trong đánh bắt, hỗ trợ một phần để người ngư dân sớm vượt qua khó khăn và quay trở lại sự nghiệp.

Trong khu vực nội thành nơi đặt trụ sở chính của mình, Công ty cũng không ngừng tìm kiếm và lựa chọn những nơi cần được hỗ trợ để góp sức vào các hoạt động xã hội.

Vào tháng 10/2020 khi đợt lũ lịch sử quét qua Quảng Bình - Quảng Trị, miền Trung ngập trong nước lũ, người dân bị cách ly, hoàn cảnh cuộc

sống cực kỳ khó khăn, Công ty đã có chính sách kêu gọi đóng góp ủng hộ trong phạm vi toàn Công ty. Đặc biệt hơn, đích thân Tổng Giám đốc Ngô Tử Đông Khanh đã trực tiếp đi đến vùng lũ để phối hợp cùng các nhà phân phối tại địa phương nhằm chia sẻ các phần quà thiết thực từ Công ty và từ tất cả các CB-CNV để đóng góp cho chính quyền và người dân sớm vượt qua nghịch cảnh, ổn định sinh kế.

Với định hướng phát triển bền vững trong vai trò là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thủy hải sản, Công ty thường xuyên tổ chức các chương trình trao tặng sách và trao học bổng cho Sinh viên thuộc Trường Đại học Nha Trang, phục vụ cho việc đào tạo thuyền trưởng, máy trưởng tàu cá với định hướng phát triển một lực lượng nhân lực mới có kiến thức mới nhất, đầy đủ nhất và nhận thức về phát triển bền vững.

Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam

MỤC LỤC

	Trang
Thông tin chung	1
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc và phê duyệt của Hội đồng Quản trị	2
Báo cáo kiểm toán độc lập	3 - 4
Bảng cân đối kế toán hợp nhất	5 - 6
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	8 - 9
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất	10 - 36

Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con ("Nhóm Công ty") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trong yếu tố với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- ▶ lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Nhóm Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các số sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các số sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Nhóm Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chúng tôi phê duyệt báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Hội đồng Quản trị:

Veerapong Sawatyanon
Chủ tịch

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 9 tháng 4 năm 2021

Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp ("GCNDKDN") số 0300812161 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp vào ngày 7 tháng 7 năm 2008 và theo GCNDKDN điều chỉnh lần thứ 9 ngày 22 tháng 1 năm 2018.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("SGDCK HCM") với mã giao dịch SBV theo Giấy phép số 145/QĐ-SGDHCM do SGDCK HCM cấp ngày 3 tháng 5 năm 2017.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là sản xuất và kinh doanh dây thừng, lưới đánh cá phục vụ cho ngành đánh bắt thủy, hải sản, vận tải biển, xây dựng, công nghiệp và nông nghiệp.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại Tòa nhà Anna, Số 10, Đường Công viên Phần mềm Quang Trung, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Ngoài ra, Công ty có hai (2) chi nhánh độc lập tọa lạc tại Tỉnh Long An, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Veerapong Sawatyanon	Chủ tịch	
Ông Itthapat Sawatyanon	Thành viên	
Ông Huỳnh Tiến Việt	Thành viên	
Ông Lê Trần Anh Tuấn	Thành viên	
Bà Ngô Từ Đông Khanh	Thành viên	
Ông Lê Phụng Hào	Thành viên độc lập	từ nhiệm ngày 20 tháng 11 năm 2020
Ông Nguyễn Trường Hải	Thành viên độc lập	từ nhiệm ngày 20 tháng 11 năm 2020

TIỂU BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Tiểu Ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Lê Phụng Hào	Trưởng ban	
Ông Veerapong Sawatyanon	Thành viên	
Bà Trần Ngọc Diễm Quỳnh	Thành viên	
Ông Hoàng Tường Hoàng	Thành viên	từ nhiệm ngày 1 tháng 7 năm 2020

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Ngô Từ Đông Khanh	Tổng Giám đốc	bỏ nhiệm ngày 30 tháng 7 năm 2020
Ông Veerapong Sawatyanon	Tổng Giám đốc	từ nhiệm ngày 30 tháng 7 năm 2020
Ông Trần Thanh Long	Giám đốc thương mại	
Ông Nguyễn Đức Huy	Giám đốc sản xuất	

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Veerapong Sawatyanon.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.



Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 đã được một doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần vào ngày 9 tháng 4 năm 2020.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Nguyễn Thị Như Quỳnh
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 3040-2019-004-1



Phạm Xuân Tuấn
Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 4639-2018-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 9 tháng 4 năm 2021



Ernst & Young Vietnam Limited
20th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Fax: +84 28 3824 5250
ey.com

Số tham chiếu: 61607251/22098513/HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam ("Công ty") và các công ty con (sau đây gọi chung là "Nhóm công ty") được lập ngày 9 tháng 4 năm 2021 và được trình bày từ trang 5 đến trang 36, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán và các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn, khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam

B01-DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT vào ngày 31 tháng 12 năm 2020

Table with 5 columns: Mã số, TÀI SẢN, Thuyết minh, Số cuối năm, Số đầu năm (Đã điều chỉnh lại - Thuyết minh số 32). Rows include TÀI SẢN NGẮN HẠN, TÀI SẢN DÀI HẠN, and TỔNG CỘNG TÀI SẢN.

Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam

B01-DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo) vào ngày 31 tháng 12 năm 2020

Table with 5 columns: Mã số, NGUỒN VỐN, Thuyết minh, Số cuối năm, Số đầu năm (Đã điều chỉnh lại - Thuyết minh số 32). Rows include NỢ PHẢI TRẢ and VỐN CHỦ SỞ HỮU.

Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam

B02-DN/HN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Table with 5 columns: Mã số, CHỈ TIÊU, Thuyết minh, Năm nay, Năm trước (Đã điều chỉnh lại - Thuyết minh số 32). Rows include Doanh thu bán hàng, Chi phí bán hàng, Thu nhập khác, and Lãi ròng trước thuế.

Trần Ngọc Dũng, Người lập và Kế toán trưởng

Ngày 9 tháng 4 năm 2021

Veerapong Sawatyanon, Người đại diện theo pháp luật

Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam

B03-DN/HN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Table with 5 columns: Mã số, CHỈ TIÊU, Thuyết minh, Năm nay, Năm trước. Rows include LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH and LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH.

Công ty Cổ phần Siam Brothers Việt Nam

B03-DN/HN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Table with 5 columns: Mã số, CHỈ TIÊU, Thuyết minh, Năm nay, Năm trước. Rows include Lưu chuyển tiền và tương đương tiền thuần trong năm, Tiền đầu năm, Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá, and Tiền và tương đương tiền cuối năm.

Trần Ngọc Dũng, Người lập và Kế toán trưởng

Ngày 9 tháng 4 năm 2021

Veerapong Sawatyanon, Người đại diện theo pháp luật

Ngày 9 tháng 4 năm 2021